TRUYỆN TRANH SONG NGỮ VIỆT - ANH

WALT DISNEY'S

DONALD VÀ BẠN HỮU

Tập 95

© Disney Enterprises, Inc.,
The Saigon Times hợp tác xuất bản
với Nhà Xuất bản Trẻ
Theo hợp đồng li-xăng của Walt Disney
dành cho Saigon Times

Con chó biết nói tiếng

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ
THE SAIGON TIMES

https://tieulun.hopto.org

VỊT DONALD

Đi bắt mèo

Người dịch: ĐÔNG QUỲNH

1. What's the long underwear for, Unca Donald?
2. You going skating?
3. Nope!
4. A flyer's helmet and goggles!
5. You're going flying?
6. Nope!
7. Armor!
8. You're going to a costume ball?
9. Nope!
10. Ski boots!
11. You're going skiing?
12. Nope!
13. A bee screen!
14. You're going to rob a beehive!
15. Nope!
16. Bearskin mittens!
17. You're going to a drive-in movie!
18. Nope!
19. Well, what are you going to do set off an atomic bomb?
20. Nope!
21. Just going to rescue Daisy's cat!
22. !!!

(*) drive-in movie: nơi chiếu phim mà khán giả lái xe hơi vô coi

https://tieulun.hopto.org

VỊT DONALD

Đùa với tiền

Người dịch: HOÀNG LANG

1. Wak! What are those boys trying to do, kill me?! 2. THUMP THWAP THUMP THWAP

3. I only asked you to clean out the attic, not to demolish the house! 4. Sorry, Unca Donald! 5. The trunk was too heavy for us and it slipped! 6. But don't worry, there's only one left to bring down!

7. Well, I have only one house, so I'm not taking any chances! Lower it down to me! 8. Are you sure about this, Unca Donald? It is kinda heavy! 9. It may be to you kids but I'm a fully grown duck!

https://tieulun.hopto.org

10. Và chú cũng muốn trở lại coi báo, vậy nhanh lên đi!
11. Chú nói sao cũng được! Nè!
12. RÁC!
13. Chụp được chưa, chú Donald?
14. Cạp!
15. BUM!
16. CRỐP!
17. **Chú Donald?!** Chú có sao không?!
18. **Ui!** Tụi bay nghĩ sao chứ!

10. And I also want to get back to my paper, so hurry up! 11. Whatever you say! Heave! 12. CREAK! 13. Have you caught it, Unca Donald? 14. Wak! 15. BUMP! 16. KRUMMP! 17. Unca Donald?! Are you all right?! 18. Groan! What do you think!

19. Chú sẽ cảm thấy đỡ nhiều khi nhìn thấy cái gác bây giờ mới gọn gàng, xinh xắn làm sao!
20. **Ui da!** Chú nghĩ lúc này chú nhìn thấy tới hai cái gác lận!
21. Ngay bây giờ chú thấy hổng muốn lên đó!
22. Lên đi, chú Donald! Đáng xem lắm!

19. You'll feel a lot better when you see what a nice, tidy attic you've got now! 20. Moan! At the moment I think I'd be seeing two attics! 21. I don't feel like doing this right now! 22. Go on, Unca Donald! It'll be worth it!

23. **Ồ!** Chú đã hết nhìn một hóa hai nhưng mà chú lại bị ảo giác!
24. Không tệ há!
25. Tụi cháu không chắc lắm đó là đồng đồ phế thải!
26. Tụi cháu nghĩ chú nên xem lại trước khi tụi cháu đem đi vứt!

23. Gasp! I've stopped seeing double but now I'm hallucinating! 24. Not bad eh! 25. That's a pile of stuff we weren't sure of! 26. We thought you should look at it before we threw it out!

https://tieulun.hopto.org

27. Cỡ tuổi tụi cháu không thể đoán ra được đó là cái gì!

28. Chú sẽ chỉ cho các cháu biết nó để làm gì khi mấy đứa khiêng xong cái đống rác rưởi này xuống dưới nhà!

29.

30. Cháu mong chú sẽ không mắc "chứng quên" khi phải trả tiền công dọn dẹp cho tụi cháu!

31. Đừng lo! Chú sẽ để ý việc này mà!

27. For the life of us we couldn't figure out what that was! 28. I'll show you what it does when you finish bringing that rubbish below, downstairs! 29. NATIONIC 30. I hope you're not going to have one of your amnesia attacks when it comes to paying us for this! 31. Don't worry. I'll take care of that as well!

32. Ngay sau đó...

33. Ha ha! Từ hồi bằng tuổi lũ nhóc tới nay mình chưa hề thấy cái máy in tiền giả này!

RẸT!

34.

35. $

36. Để xem mình còn nhớ cách vận hành máy không đã! Đầu tiên, bỏ tiền thật vào giữa các trục...

KÍT, KÍT!

37.

38. $

32. Soon — 33. Chortle! I haven't seen this fake money machine since I was the boys age! 34. SNIP 35. $ 36. Let's see if I remember how this works! First, load the real money into the rollers... 37. SQUEAK 38. $

39. ...rồi đút giấy trắng vào và....

40. ...**xong!** Cái máy này đã biến tờ giấy trắng thành tờ bạc 5 đô-la thật!

39. ...then insert the blank paper and... 40. ...voila! It appears the machine has turned the blank into a real $5 bill!

41. Sau đó...

42. Tất cả đống tạp nham đã đem ra ngoài chờ người đổ rác, vậy cháu thấy đã đến lúc lãnh tiền công rồi!

43.

Chú quá hài lòng với công việc của các cháu đến nỗi chú sẽ tăng tiền công cho các cháu lên 5 đô-la!

44. 5 đô-la đó chú sẽ làm ra ngay trước mắt các cháu!

45. Cái rương bị rơi đó ắt đã gây ra nhiều thiệt hại hơn mình tưởng!

41. Later — 42. All the junk's outside waiting for the garbage man, so I guess it's paytime! 43. I'm so pleased with your work that I'm going to increase your payment to $5! 44. $5 that I'm going to make right in front of your eyes! 45. That falling trunk must have done more damage than we thought!

https://tieulun.hopto.org

46. That can't be a genuine $5 bill! 47. Of course not! But it would take an expert to tell the difference! 48. Well there's your payment! I'd better go answer that! 49. But... 50. RINNG

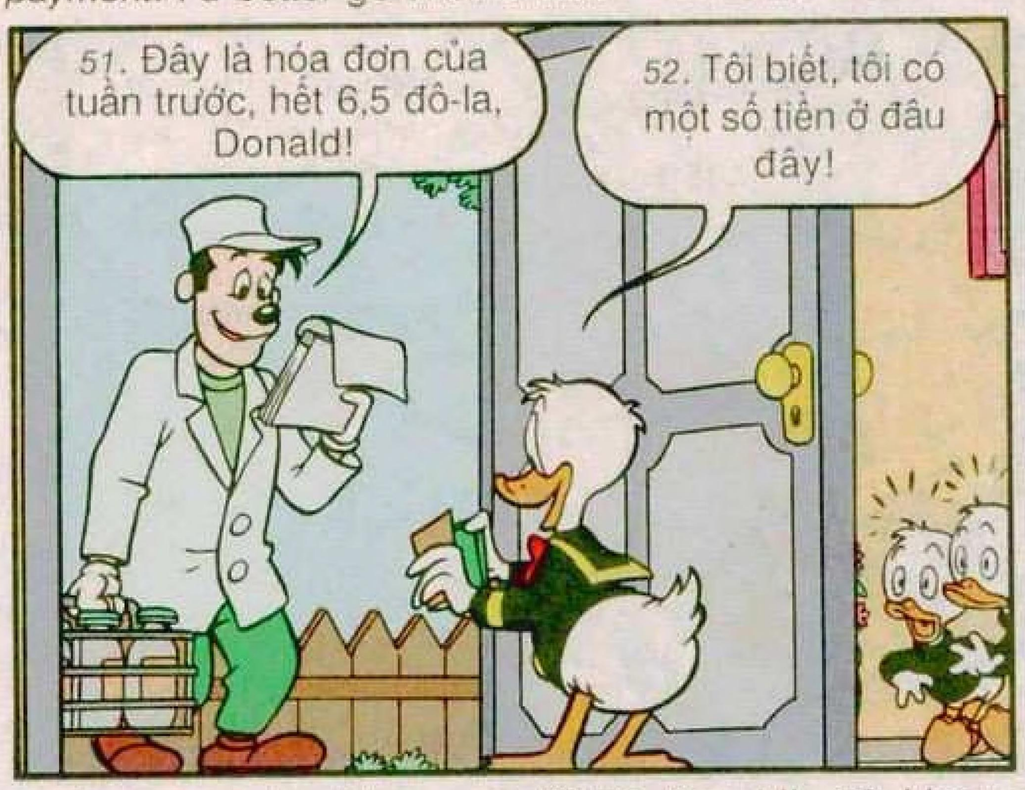

51. So last weeks bill came to $6.50, Donald! 52. I know I have some money in here someplace! 53. Here we are, a nice, new $10 bill! You can credit me with the change! 54. Thanks, Donald! I'll see you tomorrow!

55. That wasn't a fake was it? 56. Not to the milkman it wasn't! I'll never have to pay out a real dollar again! 57. But you can't be serious! That's illegal! 58. We'll talk about it later! Now run along and spend your well earned money!

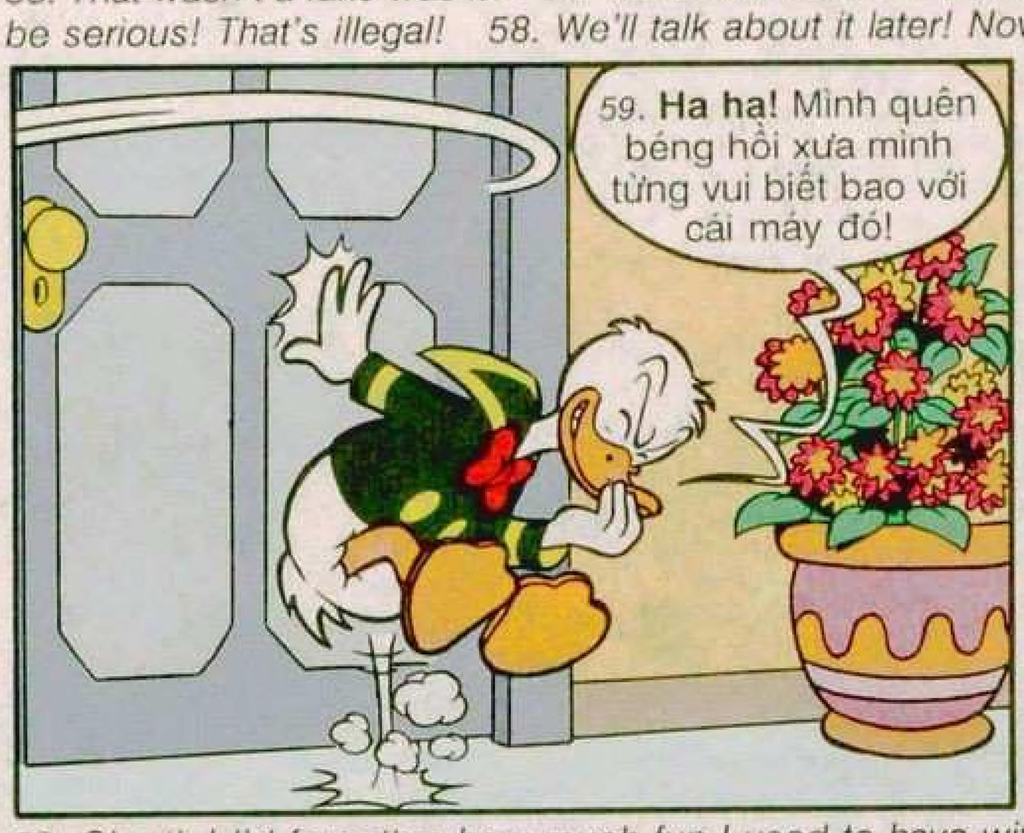

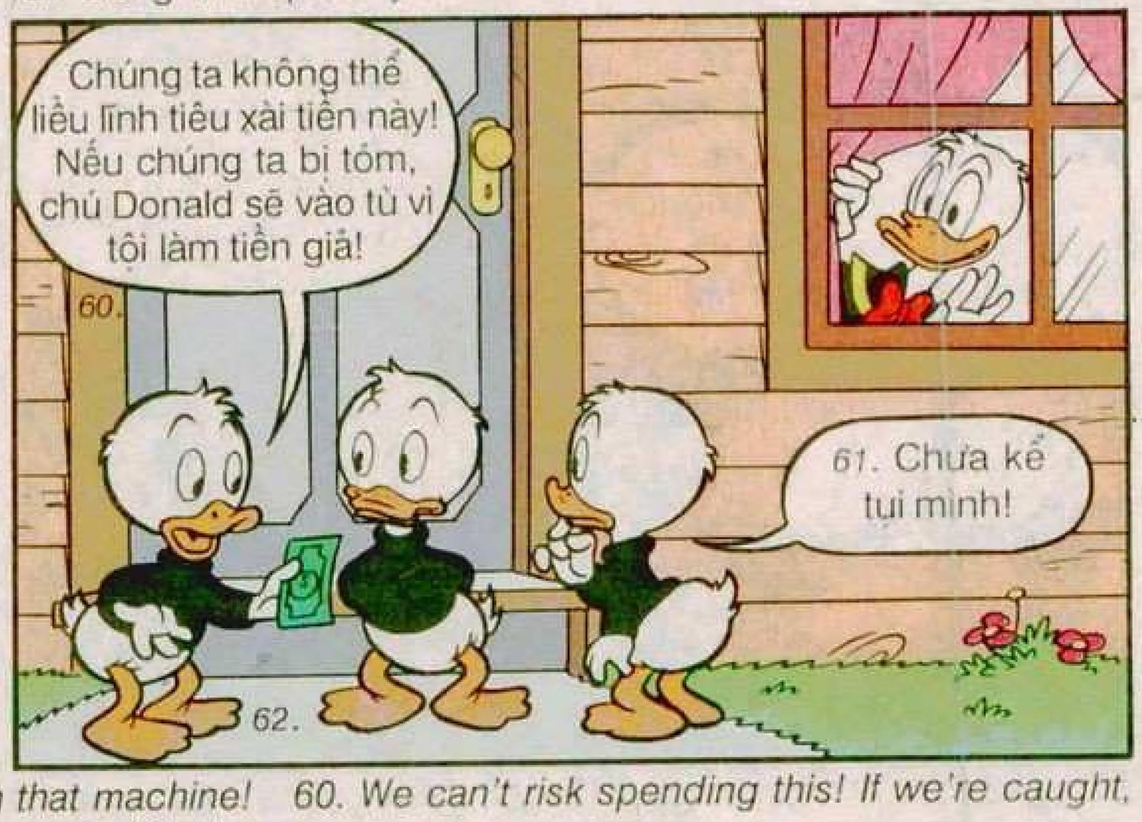

59. Chortle! I'd forgotten how much fun I used to have with that machine! 60. We can't risk spending this! If we're caught, Unca Donald could go to jail for forgery! 61. Not to mention us! 62. $

https://tieulun.hopto.org

63. Tụi mình làm gì bây giờ?

64. Chúng ta phải tìm cách cứu chú Donald khỏi chính bản thân ổng trước đã!

65. Về mau vậy mấy nhóc! Các cháu thấy đấy, chú đang rất bận!

66. **Trời!** Và càng nhanh càng tốt!

67.

63. What are we going to do? 64. We're going to have to find some way of saving Unca Donald from himself! 65. Back so soon boys! Well as you can see, I've been busy! 66. Gasp! And the sooner the better! 67. $

68. Số tiền này để trang trải cho các hóa đơn thanh toán vào tháng tới! Chú xuống bếp để nấu cơm đây!

69. Đừng đụng vào! Cậu đâu muốn để lại dấu tay trên đó!

70. Chết! Người đưa sữa có lẽ đã mời cảnh sát đến!

71. RENG!

68. This should take care of next month's bills! I'm off to the kitchen to make lunch! 69. Don't touch it! You don't want to get your fingerprints on it! 70. Ulp! The milkman has probably sent the cops! 71. RINNG

72. V...vâng?

73. Chở cái đống tạp nhàm đi bỏ là thêm việc cho tui! Cho thêm 10 đồng đi!

74. Chờ tụi cháu một tí!

75. Và tui cũng cần phụ khiêng nó bỏ lên xe tải!

72. Y...yes? 73. Hauling that extra junk away in my garbage truck is an extra favour! A $10 extra favour! 74. Just give us a minute! 75. And I need a hand loading it on my truck!

76. Chúng ta không thể dùng số tiền đó được!

77. Tớ đi lấy con heo đất của tụi mình vậy!

78. Ngay sau đó...

79. 9 đô-la, năm mươi xu, sáu mươi, sáu mươi lăm...

80. Nhìn tụi nó kìa! Ha, ha! Chắc mình bể bụng quá! Hi hi!

76. We just can't use that money! 77. I'll go get our piggy bank! 78. Shortly — 79. Nine dollars fifty cents, sixty, sixty five... 80. Look at them! Hah-Hah! I think I'll explode! He-He!

https://tieulun.hopto.org

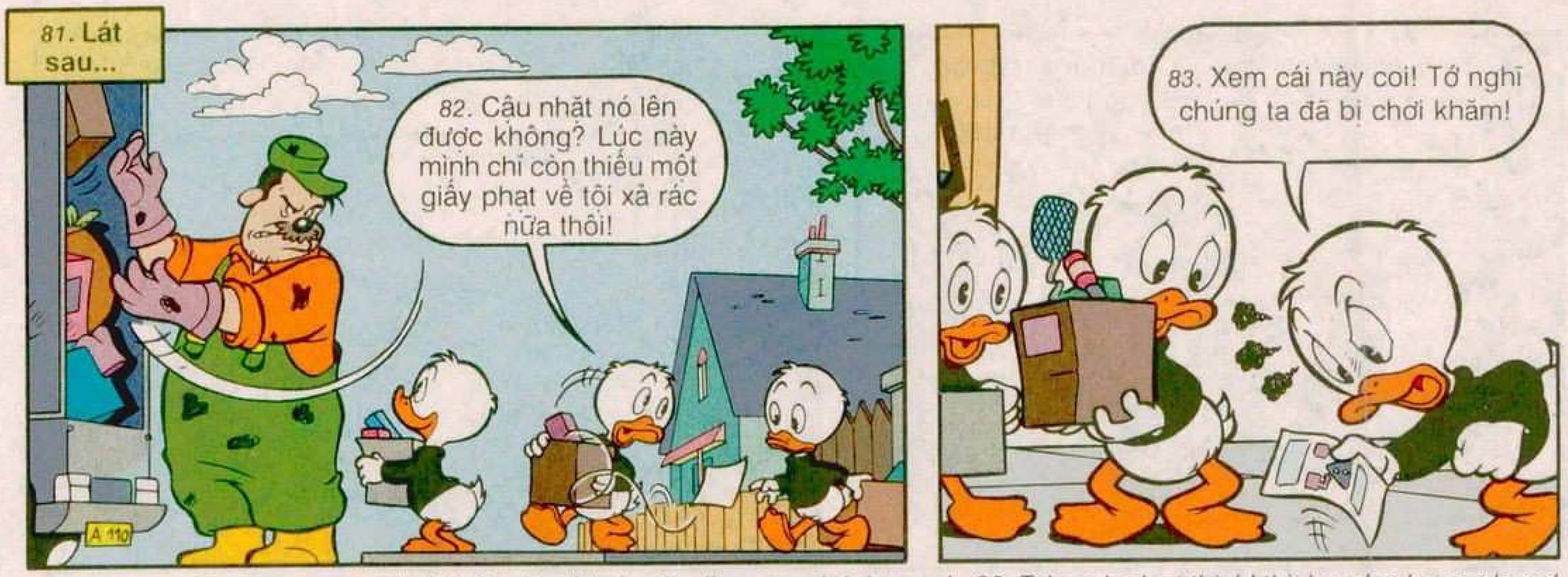

81. Soon — 82. Can you get that? A fine for littering is all we need right now! 83. Take a look at this! I think we've been played for chumps!

84. It was real money — all the time! 85. NATIONIC TRICK MONEY MAKER FOOL YOUR FRIENDS 86. BLANK PAPER
87. REAL MONEY BILL 88. Later — 89. I wonder if I should tell the boys the truth over lunch?

90. Maybe I'll just string them along for another few days! It's too good a gag to waste! 91. Boys?! Lunch is ready!

92. You were supposed to give the rubbish to the garbage man, not burn it! 93. This is just some stuff we thought it would be safer to burn! 94. Hey! What do you think you're doing with that?! 95. It's for your own good, Unca Donald! 96. $

https://tieulun.hopto.org

97. Chúng cháu thà đốt tờ bạc 5 đô-la này đi hơn là xài chúng để rồi chú bị bắt vào tù vì tội làm tiền giả!

98. Bình tĩnh nào! Chú chỉ muốn xí gạt các cháu thôi! Tiền thật đó!

99.

100. Ực! Thiệt sao?!

101. Đó là vấn đề của lớp trẻ ngày nay, họ không biết đùa là gì!

97. We'd rather burn our $5 than spend it and see you go to jail for forgery! 98. Relax! I was just playing a trick on you! This is real money! 99. $ 100. Gulp! It is?! 101. That's the matter with the younger generation today, they just can't take a joke!

102. Thế còn tiền trong hộp giày thì sao? Có giả không?

103. Dĩ nhiên là không! Đó là điều mà chú định nói với các cháu, tất cả đều là tiền thật!

104. Tụi cháu muốn hủy đi các chứng cớ phạm tội! Vì vậy tụi cháu đã đốt hết tiền trong hộp giày!

105. Cái gì?! Tụi bay mất trí hết rồi hả?

102. What about the money in the shoe box? Was that fake? 103. Of course not! That's what I'm trying to tell you, all the money was real! 104. We wanted to destroy any incriminating evidence! So we burned all the money in the shoe box! 105. What?! Have you lost your marbles?

106. Phì! Có gần 80 đô-la trong cái hộp đó!

107. Chính xác là 77 đô-la! Tuy nhiên, chú có thể tự đếm lại nếu chú muốn!

108. PHỤP

109. C...cái gì hả?

110. Tiền trong hộp đây này, ha ha ha! Tụi cháu cũng có óc khôi hài như chú vậy, chú Donald!

111.

106. Splutter! There was almost eighty dollars in that box! 107. Seventy seven to be exact! But you can count it for yourself if you want to! 108. THWACK 109. Wha...what? 110. The money from the box, ha-ha! We've got the same sense of humour as you, Unca Donald! 111. $

112. Có thể tụi bay có óc khôi hài, nhưng mà tuần tới tụi bay sẽ không có tiền tiêu vặt đâu nhá! Tụi bay sẽ bị đét vào mông nếu để chú bắt được!

113. Đó chính là vấn đề của thế hệ già đấy, họ không chấp nhận được trò đùa!

112. You may have my sense of humour, but you'll have no allowance next week! And you'll have red behinds when I catch you! 113. That's the problem with the older generation, they just can't take a joke!

https://tieulun.hopto.org

7.

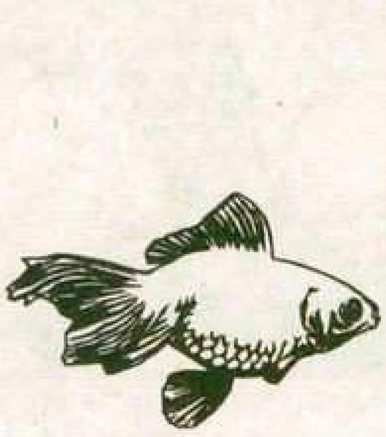

goldfish

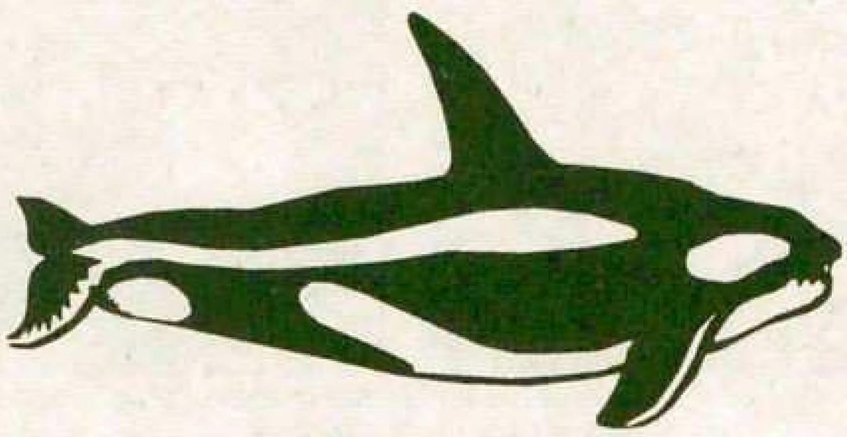

killer whale

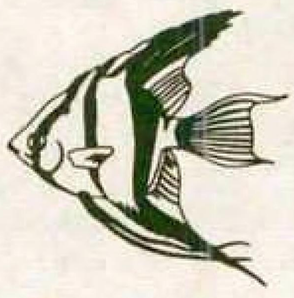

angel-fish

(a) Which two of the above belong to the same animal group? [2m]

(b) What animal group do the two animals in (a) belong to? [1m]

(c) Write down a characteristic of the other animal that does not belong to the same group as the two in (a). [1m]

(d) Which group of animals does the animal in (c) belong to then? [1m]

https://tieulun.hopto.org

PHÙ THỦY MIM

Chổi bay tốc độ

Người dịch: ĐÔNG QUỲNH

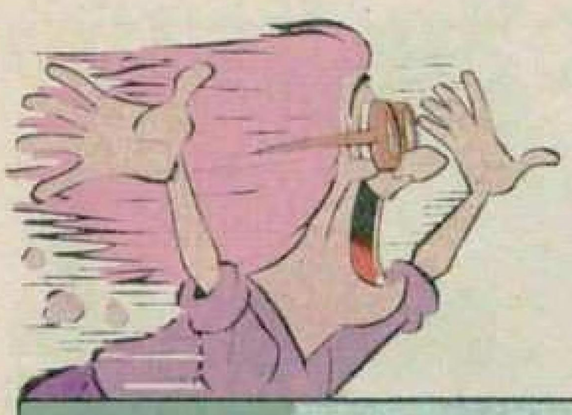

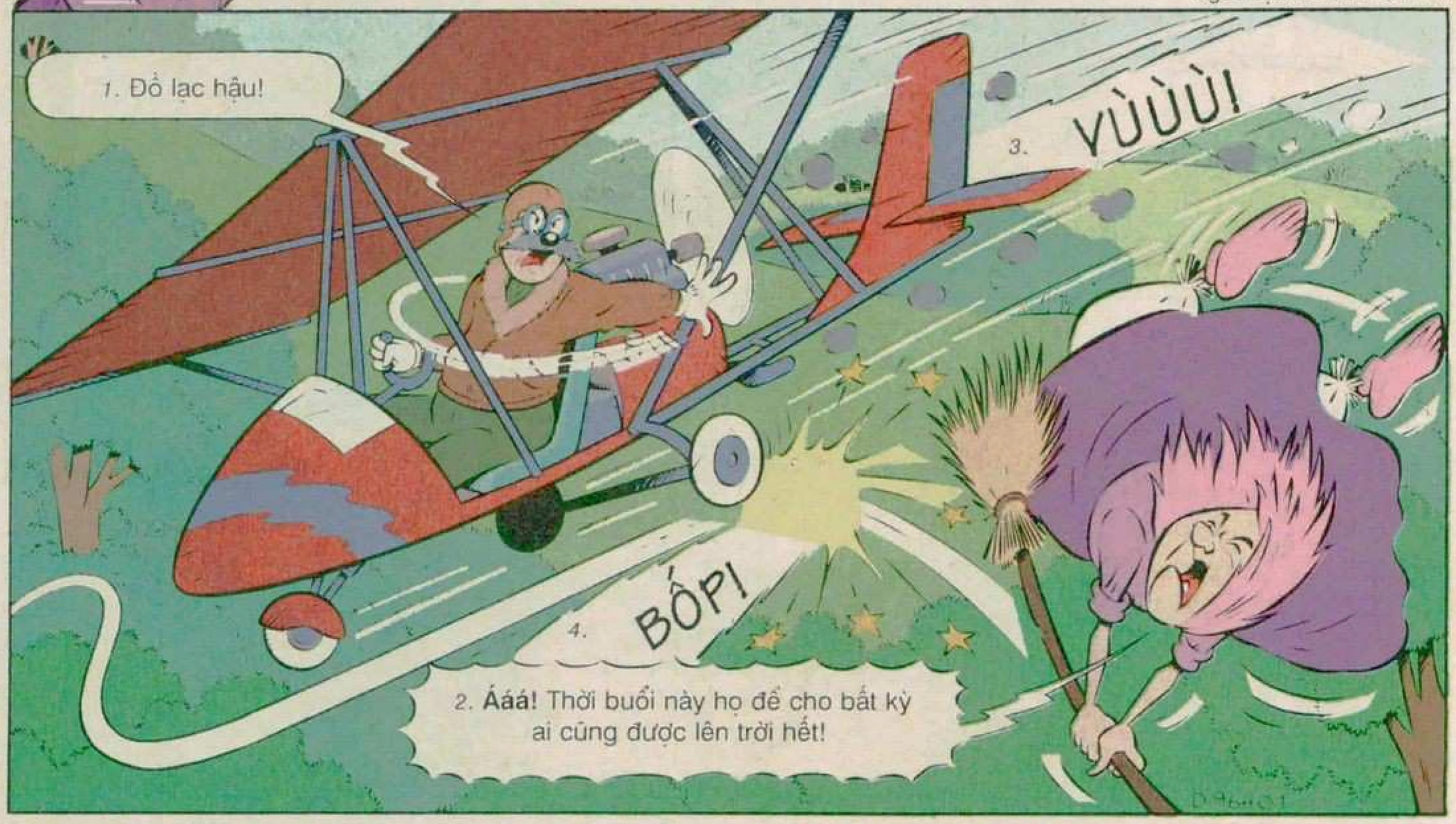

1. Yo, slowcoach!
2. Shriek! They're letting anybody take to the skies, these days!
3. BZZZZZZ!
4. BONK!
5. Yeaagh! I could never live in the city - too serious a shortage of soft, crash-landing places!
6. THWUMP!
7. Perhaps it's just as well! This will give me an excuse to get a newer, faster model!
8. Shortly —
9. A visit to 'Honest Warlock Willy's House of Brooms' should take care of my needs!
10. BUS STOP
11. A return ticket?
12. Strictly single! I just hope none of my friends from the Witches Institute see me on a bus!

https://tieulun.hopto.org

13. Chút sau...

14. Một cây chổi xinh xắn và tin cậy được đấy, Mim! Một bà lão phù thủy nhỏ nhắn mới xài để đi thăm bà chị mỗi năm một lần!

15. Không đâu! Tui muốn một thứ sặc sỡ và tốc độ kìa!

16. Một thứ không thể bị xúc phạm bởi một gã phi công tên Tí, tên Tèo nào đó!

17. Tui hiểu bà muốn cái gì rồi!

18. Nếu bà muốn tốc độ thì đây — chổi bay có gắn tua-bin kiểu GTX — đúng là cái máy dành cho bà!

19. Tui sẽ lấy cây chổi này!

20. Đẹp quá!

21. Nếu bà cho bé cưng đây bay quá nhanh, bà sẽ cần tới cái này! Thậm chí tui cho kèm miễn phí cùng với cây chổi đó!

22. Thế là...

23. Cây chổi này đắt hơn khoản tiền mình dành dính mua nó nhưng... hư... thật đáng đồng tiền bát gạo!

24. VÙÙÙÙÙ!

25. Chút sau...

26. Tới lúc xem cây chổi này thực sự làm được gì đây!

27. Ýaaaa!

28. Gặp tân Nữ hoàng của bầu trời!

29. VRÙÙÙM!

30. Bộ sao chổi Bale-Hop vừa sướt qua mình hả?! Mình hổng hề hay là sao chổi biết nói đây!

31. QUÁ ĐÃ!

13. Soon —
14. This is a nice, reliable one, Mim! Only used by a little old lady witch, when visiting her sister once a year!
15. No way! I want something flashy and fast!
16. Something that won't be burnt up by any Tom, Dick or Harry who chooses to put on a pair of flying goggles!
17. I know just what you mean!
18. If speed is your desire, this — a turbo-charged GTX model — is the machine for you!
19. I'll take it!
20. What a beauty!
21. If you take this baby to the limit, you're going to need these! I'll even throw them in for free!
22. So —
23. This cost more than I budgeted for but... gasp.. it's worth every penny!
24. ZOOOM!
25. Shortly —
26. Time to see what this can really do!
27. Yeaagh!
28. Meet the new Queen of the Sky!
29. VROOOM!
30. Was that the comet, Bale-Hop that just missed me?! I didn't know it talked!
31. WHEEEE!

https://tieulun.hopto.org

32. Cùng lúc đó...

33. Tui không biết đó là cái gì nhưng nó chuyển động quá sức nhanh nên không thể là cái của chúng ta đâu!

34. Chiếc ZB1 đang trong vùng đó, tui sẽ điện cho anh ta kiểm tra xem sao!

35. Sau đó...

36. Nhiên liệu còn ít nhưng tôi đã bắt được vật đó trên màn hình ra-đa và tôi sẽ đuổi theo để xem kỹ hơn!

37. Một phù thủy không thể thong dong bay trong cảnh thôn dã được nữa sao?!

38. Tăng tốc!

39. ?

40. **Trời!** Nó vừa qua được tốc độ 2! (*)

41. VÚÚÚT!

42. Ui! Tôi hết nhiên liệu rồi!

43. Cái gì vậy?

44. Tôi mà nói thì chắc anh cho tôi vô nhà thương điên trước khi tui chạm mặt đất quá!

45. RẦM!

46. Chắc mình ra đến mé ngoài khí quyển trái đất rồi quá, và vì vậy mình sẽ được bảo đảm có một chuyến bay yên bình! Nhưng mình cần đọc ngay thần chú mới sống còn được!

47. PHỰT!

48. XÙY!

49. Tội chưa từng thấy cái gì chuyển động nhanh đến thế, chúng ta phải bắt lấy nó!

32. At the same time —
33. I don't know what that is but it's moving too fast to be one of ours!
34. ZB1's in that sector, I'll radio him to check it out!
35. Soon —
36. Fuel's low but I've picked it up on my radar and I'm going in for a closer look!
37. Can't a witch have a quiet ride in the country any more?!
38. More speed!
39. ?
40. Gasp! She's just passed Mach 2!
41. ZOOOM!
42. Gulp! And I'm out of fuel!
43. What was it?
44. If I told you, you'd have me in the loony bin before I touched the ground!
45. CRASH!
46. I must be at the edge of the earth's atmosphere, and so I should be guaranteed a quiet flight! But I'll need a quick spell to survive!
47. PZZT!
48. SNAP!
49. I've never seen anything move so fast, we must have it!

(*) mach number: tốc độ máy bay trên vận tốc âm thanh.

https://tieulun.hopto.org

50. Thật không tin nổi là mình đã lên tới tuốt trên này mà vẫn bị làm phiền!

51. Mấy thằng đó khiến mình phải tăng tốc, để coi năng lực điều quân của chúng ra sao!

52. Có lẽ kia là câu trả lời!

53. CRỐP!

54. Ôi! Ai mà ngờ người trái đất lại tiến bộ tới vậy chứ!

55. Có lẽ ta nên chuyển kế hoạch xâm lược sang một hành tinh khác thôi!

56. Lát sau, trên đường trở về trái đất...

57. Mình đã biết ra có một điều mình quên hỏi Honest Willy rồi — **đâu là các cần thắng của con quái vật này!**

58. VÙÙÙÙÙ!

59. Á! Giờ thì đã quá muộn!

60. ÁÁÁ!

61. ZÍU!

62. ÙM!

63. **Và thế là...**

64. Mua vé khứ hồi có phải rẻ hơn không!

65. Vẻ khứ hồi phiền phức lắm, ta muốn mua vé trọn mùa luôn! Mà nếu mi chạy trên 10 dặm một giờ, ta sẽ biến mi thành một con cóc đó!!

50. I can't believe I've come all the way up here and I'm still being bothered!
51. These guys have me matched for speed, lets see how they do on maneuverability!
52. I guess that answers my question!
53. CRUNNK!
54. Sigh! Who would have believed the earthlings were that advanced!
55. Maybe we should transfer our invasion plans to another planet!
56. Shortly, on her way back to earth —
57. I knew there was something I forgot to ask Honest Willy — where are the brakes on this beast!
58. ZOOOOOM!
59. Shriek! Too late now!
60. ARRGHH!
61. ZIIIP!
62. SPLASH!
63. And so —
64. It would have been cheaper to buy that return ticket!
65. Bother return tickets, I want a season ticket! And if you drive above 10 miles an hour, I'll turn you into a toad!!

https://tieulun.hopto.org

CHUỘT MICKEY

Bí mật trong đầm lầy

Người dịch: TRƯỜNG HẢI

1. Một vụ trộm bí ẩn và một vật bay kỳ lạ đã dẫn dắt Mickey cùng Goofy tiến sâu vào Đầm Great Dismal, ở đó họ gặp Pete và Scuttle! Bọn tội phạm này bắt Mickey và ném xuống đầm lầy, nhưng chúng đâu có biết Goofy đã ăn một loại quả mọng quí hiếm biến cậu ta thành vô hình...

2. Thú thực là tao cảm thấy hầu như buồn bã phải nói lời từ biệt sau bao nhiêu trận đấu vì đại giữa chúng ta!

3. Mày lúc nào cũng thuộc loại người đa cảm, Pete à! Nhưng đừng lo, tui mình sẽ gặp lại nhau mà!

4. Lỗi tại tôi mà ông đã lâm vào cảnh này, ông Chuột! Lẽ ra tôi không nên gửi bức thông điệp đó cho ông!

1. Mysterious thefts and a strange aircraft have led Mickey and Goofy to the depths of the Great Dismal Swamp, where theyfind Pete and Scuttle! The criminals have captured Mickey and dumped him in the swamp, but they don't know Goofy has eaten a rare berry that turned him invisible — 2. I gotta admit I almost feel sad to hafta say goodbye after all the great fights we've had! 3. You always were the sentimental type, Pete! But don't worry, we'll meet again! 4. It's my fault that you got into this trouble, Mr. Mouse! I shouldn't have left you that message!

5. Té ra mày là kẻ đã khiến thằng chuột theo dấu tụi tao! Nếu không cần mày dẫn đường ở vùng này thì tao đã quẳng mày theo hắn rồi!

6. Đi thôi! Có công chuyện đang chờ tụi tao ở Duckburg!

7. Mình đang lún xuống nhanh! Bùn sẽ ngập đầu mình trong giây lát, trừ phi...

8. Chúng đã ra khỏi tầm nghe!

9. Goofy, cậu vẫn ở quanh đây chứ?

5. So you were the one who put the mouse on our tail! We'd throw you in with him if we didn't need you as a guide around here! 6. C'mon! We've got a job waiting for us in Duckburg! 7. I'm sinking fast! The muck will be over my head in another minute, unless... 8. They're out of earshot! 9. Goofy, are you still around?

10. Lúc nào tớ cũng ở đây! Tớ giữ yên lặng rất giỏi, phải không?

11. Ne, tớ vui biết bao khi được trông thấy... tớ muốn nói, nghe thấy cậu! Đưa cho tớ cành cây kia, nhưng hãy cẩn thận bước chân!

12. Được chưa? Tốt, bây giờ tớ bắt đầu kéo đây!

13. Hu!

10. I've been here all the time! I'm pretty good at keeping quiet, aren't I? 11. Boy, am I glad to see... I mean, hear you! Hand me that branch, but watch your step! 12. Got it? Okay, I'll start pulling now! 13. Gngh!

https://tieulun.hopto.org

14. Phào! Xong rồi, Mick! Trở lại nền đất cứng!

15. Ôi! Rất cảm ơn, bồ tèo!

16. Tấm bản đồ ướt nhẹp, song vẫn còn đọc được! Cậu nên ở sát cạnh tớ bởi vì tớ không trông chừng cậu được đâu!

17. Tớ ngay sau lưng cậu đây!

14. Whew! There you go, Mick! Back on solid ground! 15. Oof! Thankth a lot, Goothee! 16. The map's sopping wet but it's still readable! You'd better stay close to me since I can't keep an eye on you! 17. I'm right behind you!

18. Lát sau...

19. Mình đi đúng đường! Kia là chỗ cất giấu chiếc trực thăng hồi chuyển của thằng Pete!

20. Theo cậu thì bây giờ chúng ở đâu?

23. ẦM - ẦM!

21. Ái chà! Chúng ở đằng kia kìa! Núp đi! Đừng để chúng thấy cậu!

22. Thật ngớ ngẩn, Mickey! Tại sao tớ phải núp chứ hả?

18. Soon — 19. We're on the right path! That's where Pete's gyrocopter is hidden! 20. Where d'you think they are now? 21. Yipe! That's where they are! Hide! Don't let them see you! 22. That's silly, Mickey! Why should I have to hide? 23. VRRROOOOMMM!

24. Chúng đi đến Duckburg! Pete đã nói gì đó về một "công chuyện" ở đó! Chẳng phải chuyện lương thiện, tớ dám cá!

25. Mình nên đi theo! Nhưng trước hết mình sẽ ghé chỗ Tiến sĩ Bulrush để cậu có thể gặm một miếng cây hoa lan cuối cùng!

26. Tớ nóng lòng muốn hiện hình trở lại! Tớ bước đi rất khó khăn vì chẳng thấy chỗ đặt chân!

24. They're headed for Duckburg! Pete said something about a "job" there! Nothing honest, I bet! 25. We'd better follow! But first, we'll pay a call on Dr. Bulrush so you can get a bite of his last orchid! 26. I can't wait to be visible again! It's hard to walk 'cause I can't see where to put my feet!

https://tieulun.hopto.org

27. Sau đó, tại phòng thí nghiệm của nhà thực vật học...
28. Chúng tôi cần ông giúp đỡ ngay, Tiến sĩ Bulrush! Và ông cũng có mặt ở đây, thật là hay, Sếp O'Hara à!
29. Chúng tôi đang bàn về vụ trộm hoa kỳ lạ!
30. Cậu đã trở về từ đầm lầy rồi ư? Tôi hy vọng là yên ổn cả!

27. Later, at the botanist's laboratory — 28. We need your help right away, Dr. Bulrush! And it's a good thing you're here, too, Chief O'Hara! 29. We were just discussing the strange flower robbery! 30. Back from the swamp already, are you? Safe and sound, I hope!

31. Hình như cậu có tắm bùn, cậu trai!
32. Nhưng còn Goofy đâu rồi? Cậu không bỏ cậu ấy ở lại chứ hả?
33. Không! Tôi ở ngay đây, thưa Sếp! Úi!
34. Hả? Nếu tôi không lầm thì Goofy đã làm điều đó!
35. Chính là Goofy, Sếp à!
36. COP!

31. Looks like you've been taking a mudbath, son! 32. But where's Goofy? You didn't leave him behind, did you? 33. Nope! I'm right here, Chief! Oops! 34. Huh? If I didn't know better, I'd say Goofy did that! 35. It is Goofy, Chief! 36. CLUNK!

37. Sau khi Mickey giải thích...
38. Tôi có thể sờ thấy cậu rồi, nhưng tôi không thể trông thấy cậu!
39. Lạ lùng! Tôi đã được nghe về quả việt quất vô hình, nhưng tôi tưởng đó chỉ là một thần thoại của người Da đỏ thôi!
40. Bây giờ Goofy cần một miếng hoa phong lan của ông!

37. After Mickey explains — 38. I can feel you all right, but I just can't see you! 39. Amazing! I'd heard about invisiblueberries, but I thought they were just an Indian legend! 40. Now Goofy needs a bite of your orchid!

41. Đừng ăn nhiều quá, ông Goofy! Nên nhớ, đây là đóa hoa phong lan đầm lầy cuối cùng của tôi!
42. Yên tâm! (Nhai!) Các quầy bán rau sẽ chẳng cần đến cái thứ có mùi vị tồi tệ như vầy đâu!
43. Rồi thì...
44. Trời! Nó công hiệu! Bây giờ thì quí vị có thể nhìn tôi và trông thấy cái mà quí vị đang nhìn!
45. Cậu quả là một thứ đáng nhìn ngắm đấy, anh bạn già!

41. Not too much, Mr. Goofy! Remember, this is my last swamp orchid! 42. Don't worry! (Munch!) They aren't going to want stuff that tastes this bad for salad bars! 43. Then — 44. Gawrsh! It worked! Now you can look at me and see what you're looking at! 45. You're certainly a sight for sore eyes, old pal!

https://tieulun.hopto.org

46. Pete was talking about going to a "job"! Any idea what it might be, Chief?

47. The most obvious target is the mayor's banquet this afternoon! 48. I've got an idea how we can nab the crooks! But we need the rest of your orchid, Dr. Bulrush! 49. Sigh! I should have collected seeds from the one that was stolen! This one doesn't have any yet! I'm afraid this is one species that's about to become extinct!

50. That afternoon, at City Hall a few minutes before the banquet begins — 51. Luckily Minnie had time to make this special version of her delicious canapes! They're still hot! 52. After I told them it was for security reasons, the staff agreed to put Goofy in charge of the buffet table!

53. Your job is to make sure that none of the guests eat these canapes, even though I'm putting them up front! 54. Don't worry about that! I'm well armed! 55. They're about to open the doors! My men and I will be hiding in the kitchen! 56. And I'd better finish putting on my disguise!

57. You sure look like some old millionaire from the back, hyuk! 58. That's intentional! I just hope this fat wallet will be a tempting bait while I mingle with the guests! 59. Huh? Is something happening already? 60. Ouch! 61. SMACK!

https://tieulun.hopto.org

62. Chời, tôi rất tiếc về điều đó, ngài Thị trưởng! Nhưng ấy là vì lợi ích của ngài!

63. Thật láo xược!

62. Gawrsh, I'm awfully sorry 'bout that, Mr. Mayor, but it's for your own good! 63. How, how insolent!

64. Chắc là vợ mình đứng đằng sau vụ này! Bả luôn chỉ chiết mình phải đề phòng lên cân!

65. Đáng lý ra mình nên báo trước cho ông Thị trưởng! Thôi, quá muộn rồi!

64. I'm sure my wife is behind this! She's always nagging me to watch my weight! 65. Maybe we should have informed the mayor beforehand! Oh well, too late now!

66. Ối! Vòng đeo cổ đắt giá ghê gớm của tôi mất tiêu rồi!

67. Chiếc vương miện kim cương vô giá của tôi cũng vậy!

68. Bây giờ mọi việc bắt đầu diễn ra!

66. Eek! My incredibly valuable necklace! It's gone! 67. So is my even more priceless diamond diadem! 68. Now things are starting to happen!

69. Ôi! Không tin nổi! Cái bóp của tôi đã bị đánh cắp!

70. Chuyện này nghĩa là sao hả?

71. Ngài Thị trưởng! Sợi xích bằng vàng của ngài!

69. Gasp! I can't believe it! My wallet's been stolen! 70. What's the meaning of this? 71. Mr. Mayor! Your golden chain!

72. Thật ...thật là quá quắt! **Cảnh sát!**

73. Ám hiệu mà Goofy đang ra dấu kia chắc nghĩa là có ba cái bánh ngọt phết pho-mát bị mất! Hay lắm!

72. This... this is outrageous! Police! 73. That (er!) inconspicuous signal Goofy's making probably means that three canapes are missing! Great!

74. Hình như một miếng mồi của mình đã có cá cắn! Để xem liệu miếng mồi thứ hai có công hiệu không?

75. Có, đúng vậy!

76. OÁI!

77. PHẠP!

78. Đó là một giọng quen thuộc!

79. ỐI! ỐI! Á!

74. One bait seems to have caught a fish! Let's see if the other one works, too! 75. Yes, indeed! 76. YEEOOW!! 77. WHAPP! 78. Now that's a familiar voice! 79. Ouch! Oooch! Eech!

https://tieulun.hopto.org

80. Chuyện gì vậy? Trong chương trình đâu có ghi tiết mục giải trí nào đâu!

81. Rốp! Rốp! Ấy! Có trục trặc rồi! Mình có thể nhìn thấy bàn tay mình!

82. Cho tớ mượn chai nước sốt cà chua, Goofy!

83. Gã này ở đâu ra vậy cà?!

80. What's going on? There wasn't anything in the program about any entertainment! 81. Munch, munch! Hey! Something's wrong! I can see my own hand! 82. Let me borrow your ketchup bottle, Goofy! 83. Where did he come from?!

84. Chỉ để bọn ta biết mi đang ở đâu?

85. Ự! Hự! Tao hổng ưa nước sốt cà chua!

86. Vậy thì một chút mù tạt nhé?

87. Ặc! >Lắp bắp!<

84. Just so we know where you are! 85. Blub! Urg! I hate tomato ketchup! 86. Then how about some mustard? 87. Gack! Sputter!

88. Có lẽ mi nên ăn kiêng đi, Pete! Mi có vẻ nặng cân hơn trước nhiều rồi đấy!

89. Được rồi, anh em! Bắt chúng!

90. Ôi!

91. BỊCH!

88. Maybe you should go on a diet, Pete! You seem a lot heavier than you used to be! 89. Okay, men! Arrest them! 90. Oof! 91. THUD!

https://tieulun.hopto.org

92. Tốt hơn mi nên ăn một cái bánh ngọt phết pho-mát nhân hoa lan này, bằng không bọn ta sẽ phải phủ nước sô-cô-la lên người mi luôn đó!

93. Và thế là..

94. Tao không hiểu! Mày làm cách nào ra khỏi hố bùn đó hả, Chuột?

95. Chúng ta có thể trao đổi mọi chuyện sau! Sở dĩ mi cảm thấy quá nặng nề là do mi đã nặng trĩu!

92. You'd better eat one of these orchid-stuffed canapes or we'll have to cover you with chocolate sauce, too! 93. And so — 94. I don't get it! How'd you manage to get out of that mudhole, Mouse? 95. We can swap stories later! The reason why you fell so heavily is because you're weighted down!

96. Vậy hãy để ta giúp làm giảm gánh nặng! Để xem! Nào dây chuyền, nào bóp, và cả sợi dây xích nghi lễ của ông Thị trưởng! Cả một mẻ lớn!

97. Scuttle cũng có một số chiến lợi phẩm nữa!

98. Nào có chịu nói cho chúng ta biết nơi mi cất giấu các món trộm cắp từ các buổi tiếp tân khác không? Và về người Da đỏ tội nghiệp mà mi đã bắt cóc? Cuộc chơi đã kết thúc, Pete, vậy mi nên hợp tác đi thôi!

99. Ồ, được rồi! Chúng tôi nhốt người Da đỏ trong chiếc trực thăng hồi chuyển ở chỗ bến cảng!

96. So let me lighten the load! Let's see! Necklaces, wallets, and even the mayor's ceremonial chain! Quite a haul! 97. Scuttle's got some trophies, too! 98. Now how about telling us where you stashed the plunder from the other receptions? And what about the poor Indian you kidnapped? The game is over, Pete, so you might as well cooperate! 99. Oh, awright! We left the Indian locked up in the gyrocopter at the harbor!

100. Sau đó...

101. Tôi không thấy vật bay đó đâu cả!

102. Khoan! Tôi dám cá là tôi biết nó ở đâu!

KIIIT!

103.

104. Tôi thấy cái điều khiển từ xa này trong túi của Pete!

105.

TÁCH!

106. Đây nè, thưa quí vị! Cái vật bay có thể đáp xuống cả mặt đất và dưới nước của Pete! Và khi tôi bấm cái nút này...

108.

TÁCH!

107. Cửa mở!

100. Shortly — 101. I don't see the aircraft anywhere! 102. Wait! I bet I know where it is! 103. SCREECH! 104. I found this remote-control in Pete's pocket! 105. CLICK! 106. Here you are, gentlement! Pete's amphibious aircraft! And when I press this other button... 107. The door opens! 108. CLICK!

https://tieulun.hopto.org

109. Vittorio! My Indian guide! *110. I was wondering what this little key I found in Pete's pocket was for! But now I know!*
111. Oh, I never thought I'd see you again, Mr. Mouse! *112. Here's the loot from all the mysterious reception robberies!*

113. Look! The swamp orchid isn't extinct after all! Pete has grown half a dozen fine specimens! *114. If he hadn't turned to crime, he might have been an excellent botanist!* *115. Hmm!* *116. Later —* *117. Mickey didn't seem too eager when I mentioned it, but I'm sure we can persuade him and Goofy to help us at the dog show!* *118. MICKEY MOUSE*

119. He isn't answering the door, Minnie! *120. Stranger! He doesn't seem to be home! I thought he'd be watching the football now!* *121. DING! DONG!* *122. They must be at Goofy's house!* *123. The coast is clear! You can turn the TV back on, Goofy!*

124. Aren't you glad I took a bunch of berries, Goofy? I knew they'd come in handy! *125. I'm also glad Dr. Bulrush gave us one of the orchids! If we wash it down with lemonade, it might not taste so bad! But let's wait until after the game!*

https://tieulun.hopto.org

VỊT DONALD

Con chó biết nói

Người dịch: VIỆT DŨNG

1. Unca Donald, will you buy us a talking dog?

2. Quiet! Can't you see that I'm listening to this quiz program? 3. But, Unca Donald! We'll only take a minute! 4. You know doggoned well there's no such thing as a dog that talks! Now scram!

5. Phooey! 6. How many states in the 48 states? 7. Uh — Uk — Guk!.....48, I suppose!

8. That is right! This brilliant contestant wins the grand total of one thousand dollars! 9. $ $ 10. That goes on every day! For answering a question that answers itself! I've got to get on that program!

https://tieulun.hopto.org

11. Mình phải đến đài truyền hình ngay bây giờ để ghi tên vào danh sách dự thi!

12. Tôi là Vịt Donald, và tôi đến đây để đoạt một trong các giải thưởng một ngàn đô-la kia! Khi nào tôi thi được?

13. ĐÀI TRUYỀN HÌNH KORN

14. GIÁM ĐỐC

11. I'll go down to the station right now and get my name on the list! 12. I'm Donald Duck, and I'm here to win one of those thousand dollar prizes! When do I go on? 13. STATION KORN TV 14. MANAGER

15. Có lẽ không bao giờ! Không dễ làm thí sinh trong chương trình của chúng tôi đâu!

16. Thôi đi! Tôi có thể trả lời bất kỳ câu hỏi nào thuộc loại đó!

17. Có lẽ đúng! Nhưng có khó khăn đấy! Trước tiên anh phải làm một điều khác thường để anh được đưa lên báo đã!

15. Maybe never! It's not easy to be a contestant on our program! 16. Phooey! I can answer any of those questions! 17. Perhaps! But there's a catch! You first must do something unusual to get yourself into the news!

18. Người xuất hiện hôm nay đã vừa bơi qua eo Catalina, vừa ngậm một cây đèn cầy được thắp sáng!

19. CHUYẾN BƠI PHI THƯỜNG THÀNH CÔNG

20. Còn người xuất hiện hôm qua thì có một con gà ba chân!

18. The man that appeared today swam the Catalina Channel holding a lighted candle in his teeth! 19. HEROIC SWIM SUCCEEDS 20. The man that appeared yesterday owns a three-legged chicken!

21. Hiểu chứ? Anh phải nổi tiếng trước khi anh có đủ tư cách tham dự chương trình cho không của chúng tôi!

22. Hừm!

23. Nếu làm những trò mạo hiểm hoặc sở hữu những con vật quái dị là nổi tiếng thì mình cho rằng mình cũng có thể nghĩ ra một cách để nổi tiếng!

21. Get the idea? You must be famous before you can be eligible for our giveaway program! 22. Hmf! 23. If doing stunts and owning freaks is fame, I guess I can figure out a way to be famous too!

https://tieulun.hopto.org

24. Perhaps if I swim this channel balancing a grapefruit on a stick of macaroni — 25. CATALINA 30 MILES 26. Come on, kids! You've got to help me win a thousand dollars!

27. If we do,... 28. ...will you buy us... 29. ...a talking dog? 30. You know there's no such thing as such a dog! Now, shut up!

31. The press is notified, and Donald sets out to make the news! 32. He's trying to swim to Catalina balancing a grapefruit on a stick of macaroni! 33. What some show-offs won't try!

34. Only one thing worries me — I've never swam that far before! 35. Get away, you thevin' seagull! Don't try to make it any harder for me!

https://tieulun.hopto.org

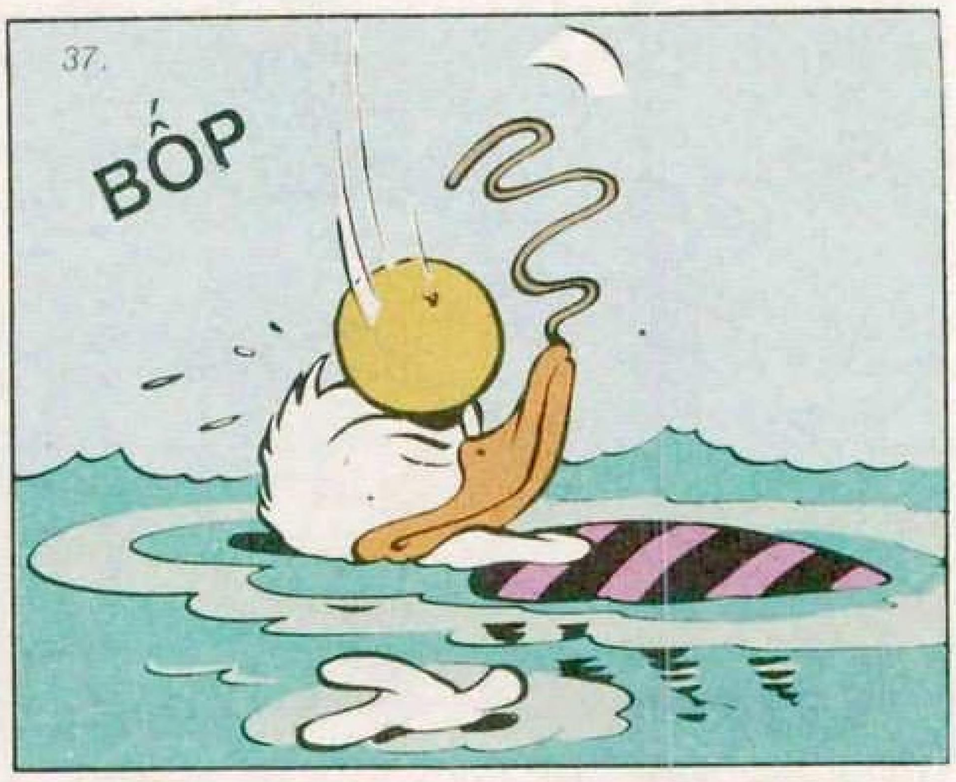

36. You splashed so much water on the gull that you got the macaroni wet, Unca Donald! 37. SPOK

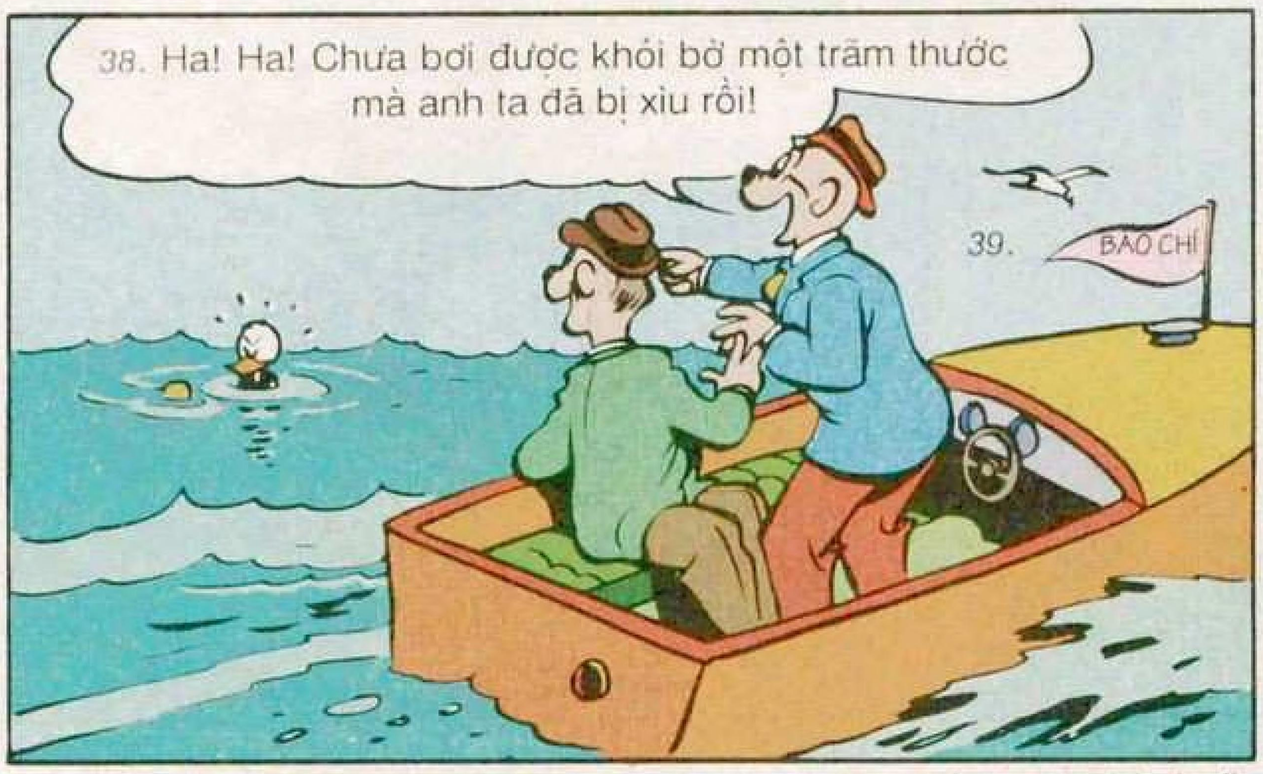

38. Haw! Haw! He didn't get a hundred yards from shore, and he's fizzled already! 39. PRESS 40. I'll do it yet! I'll do something to get on that T.V. program!

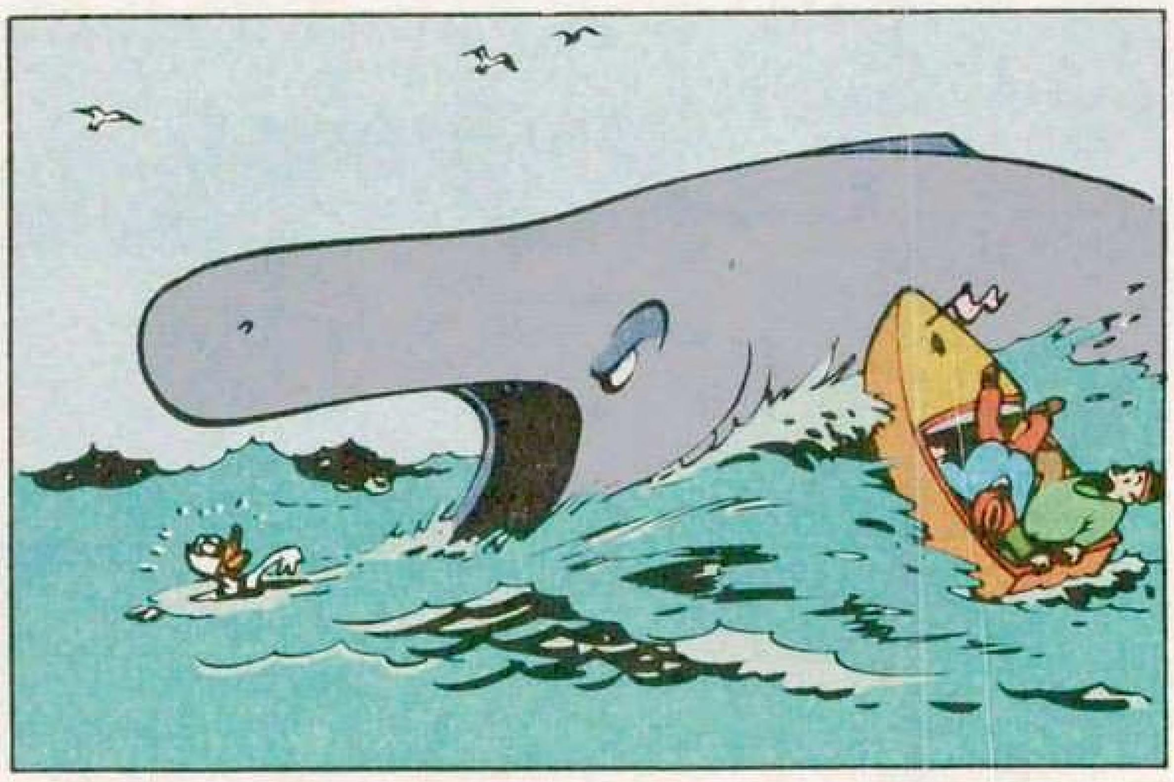

41. At that moment! 42. Look out, an angry whale! 43. PRESS 44. Stop that whale! He swallowed Unca Donald! 45. Whale swallows swimmer! Looks like we got a story out of this fiasco, after all!

https://tieulun.hopto.org

46. That evening! *47. Poor Unca Donald! He was a good guy, even though he wouldn't buy us a dog that talks!* *48. One side, boys! There's a sick whale on the beach!*

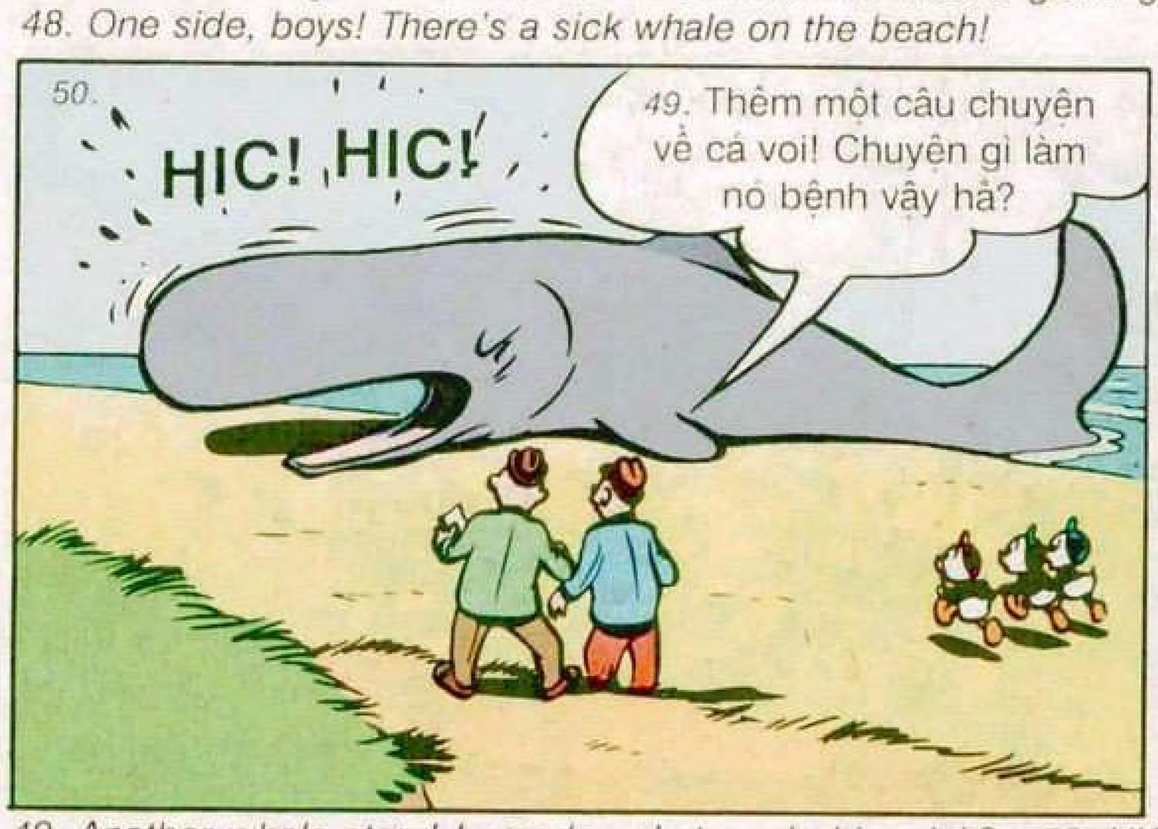

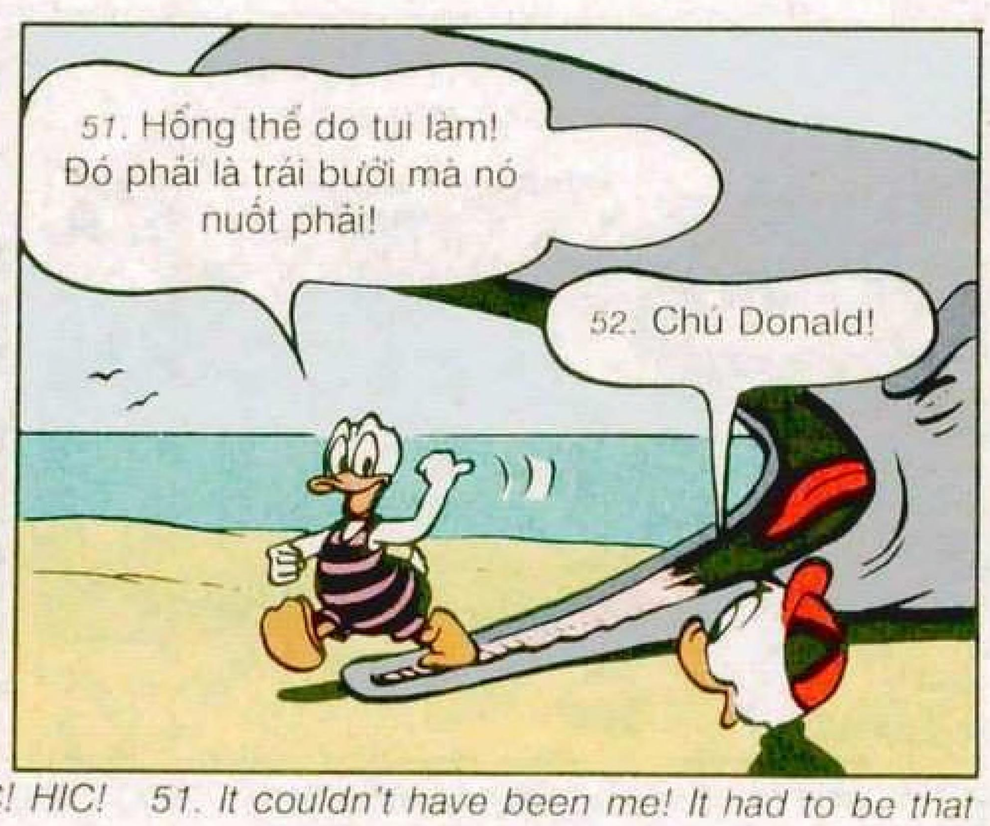

49. Another whale story! I wonder what made him sick? *50. HIC! HIC!* *51. It couldn't have been me! It had to be that grapefruit he swallowed!* *52. Unca Donald!*

53. Next morning! *54. Read these headlines, bub! Now do I get on that precious program of yours?* *55. MORNING REHASH DUCK SWALLOWED BY WHALE WALKS OUT FOUR HOURS LATER!*

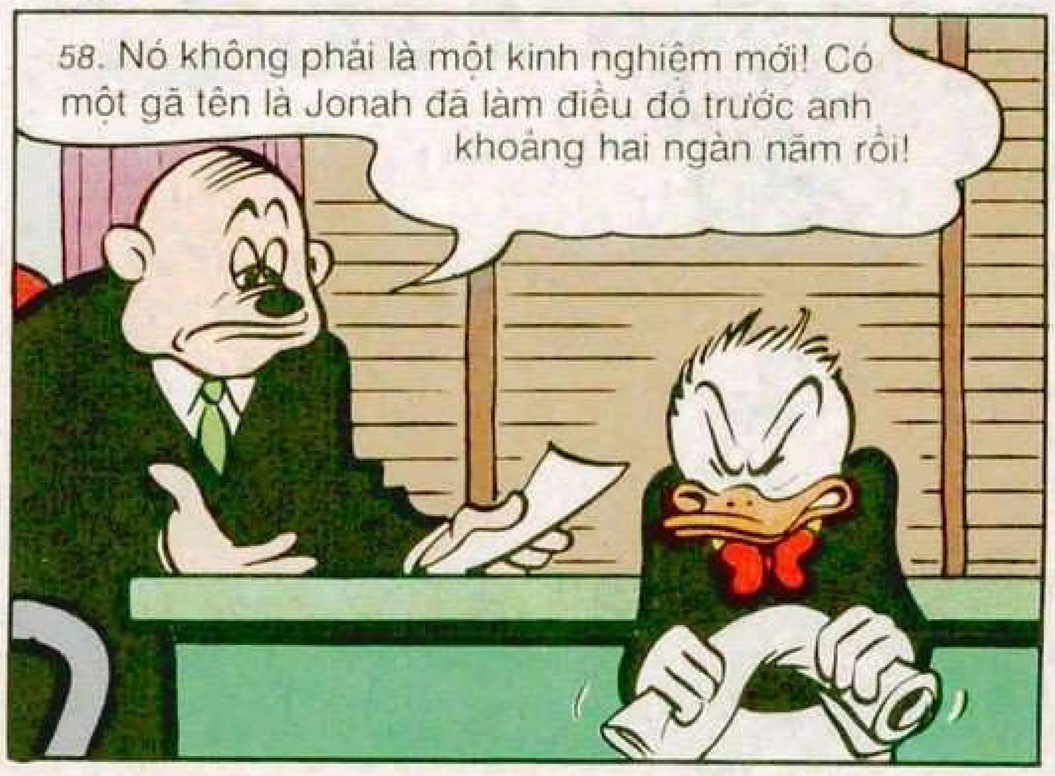

56. It's an unusual story, Mr. Duck, but I'm afraid it won't help you! *57. Why not?* *58. It's not a new experience! A chap named Jonah beat you to it by some two thousand years!*

https://tieulun.hopto.org

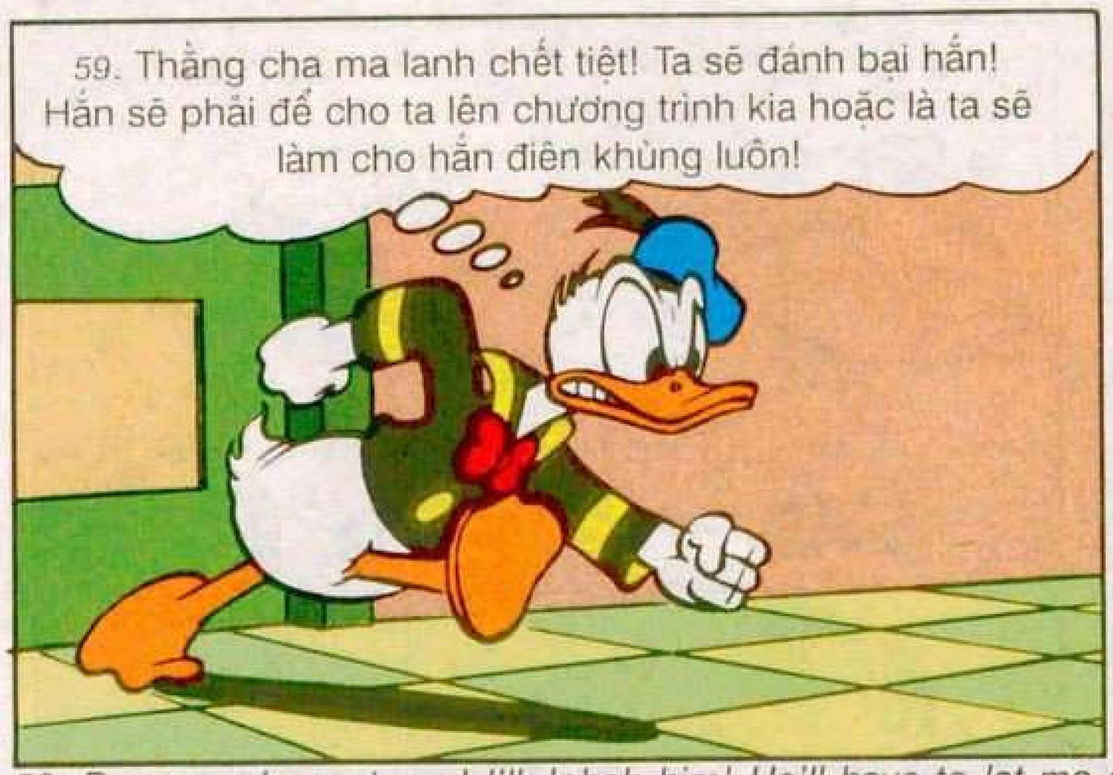

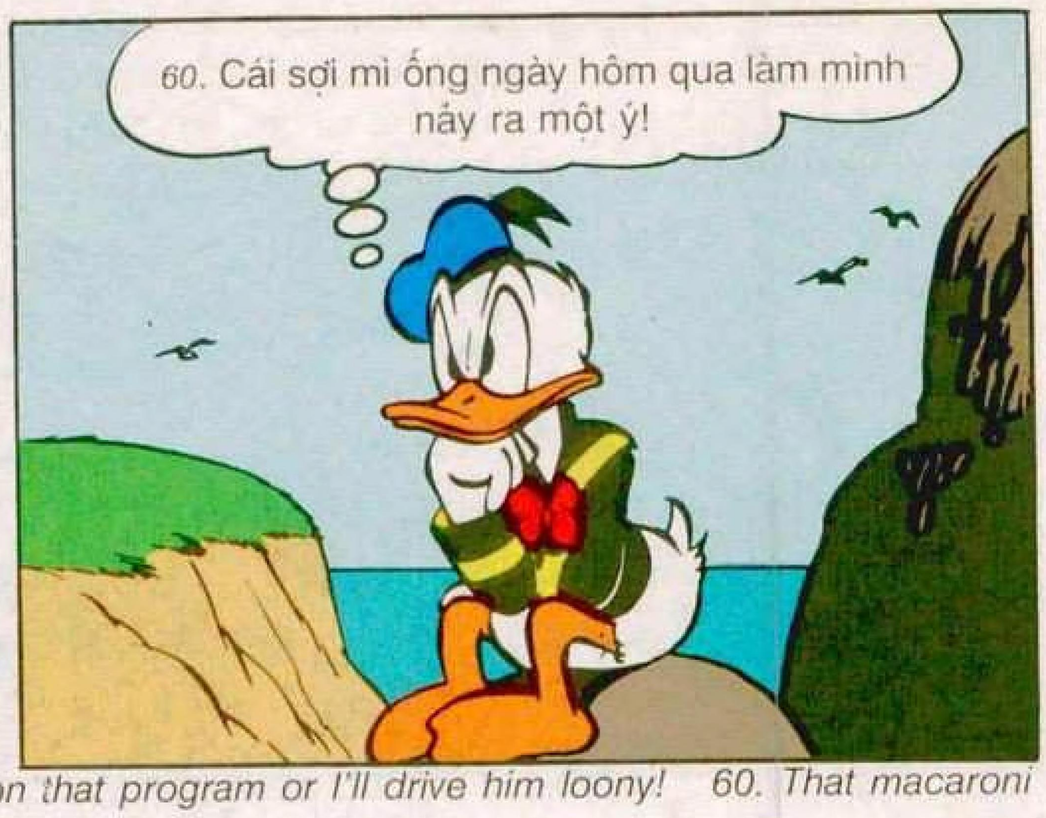

59. *Doggoned smart guy! I'll Johah him! He'll have to let me on that program or I'll drive him loony!* 60. *That macaroni yesterday gives me an idea!*

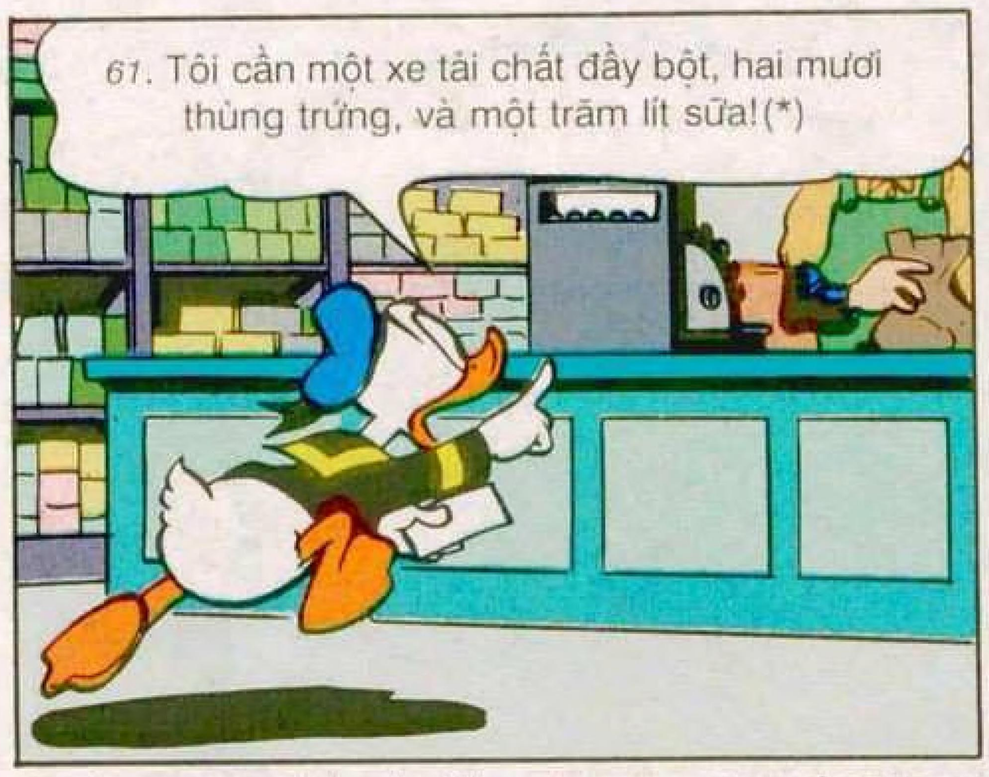

61. *I want a truckload of flour, twenty cases of eggs, and a hundred quarts of milk!* 62. *Later!* 63. *Whatcha makin', Unca Donald!* 64. *A noodle!*

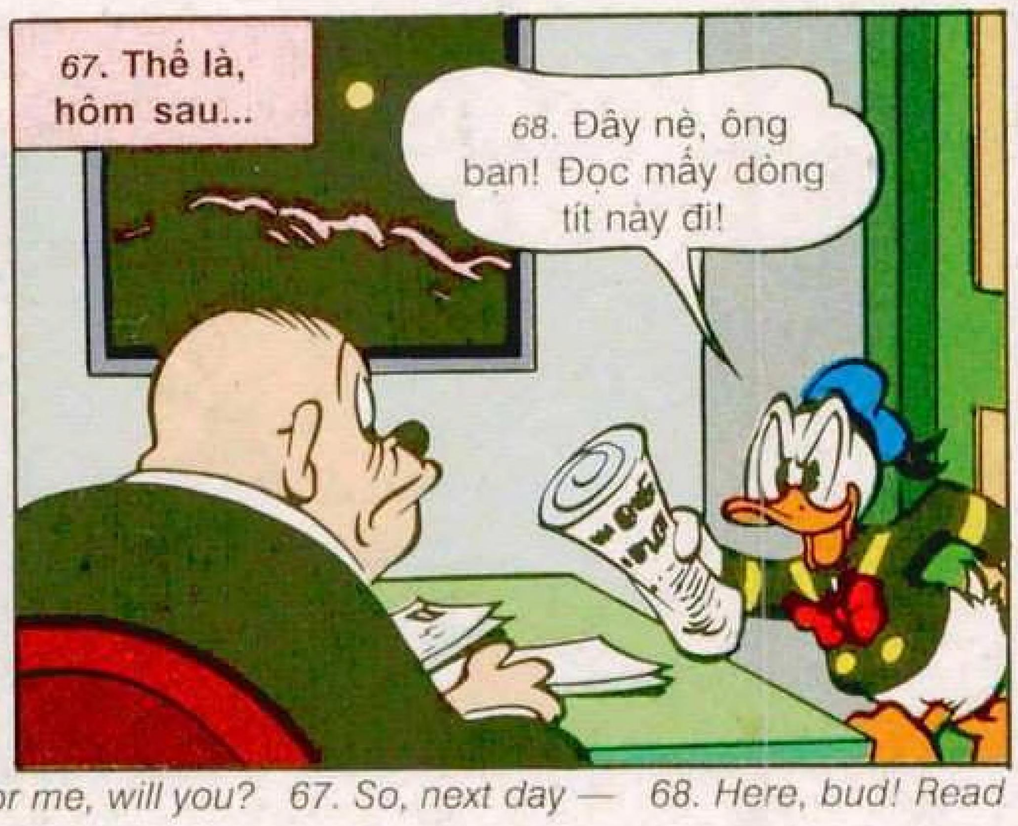

65. *It sure is a long one!* 66. *That's the idea! Call the newsmen for me, will you?* 67. *So, next day —* 68. *Here, bud! Read these headlines!*

69. *EVENING WARM-OVER DILIGENT DUCK MAKES NOODLE SIXTEEN MILES LONG!* 70. *Say, that is an unusual story! Now, if you'll eat the noodle at one sitting we'll put you on!*

(*) quart: lít Anh (= 0,946 lít)

https://tieulun.hopto.org

71. Mình phải nghĩ ra một trò mạo hiểm không thể phản phé lại mình mới được! Mình phải cố nghĩ ra, dù phải mất cả tuần lễ!

72. Trong khi đó!

73. Chúng cháu đến để nói với bác, bác Gyro à, rằng chú Donald không chịu cho tụi cháu mua con chó biết nói của bác!

74. Chú ấy nói rằng làm gì có con chó nào biết nói!

75. GYRO GEARLOOSE NHÀ SÁNG CHẾ MỌI THỨ

71. I'm going to think of a stunt that can't backfire! I'll go it, if it takes me a week! 72. Meanwhile! 73. We came to tell you, Gyro, that Unca Donald won't let us buy your talking dog! 74. He says there's no such thing as talking dogs! 75. GYRO GEARLOOSE INVENTOR OF ANYTHING

76. Hắn nói vậy hả? Được, ta sẽ cho hắn thấy rằng Gyro Gearloose này có thể làm mọi thứ nói được!

78. PHÒNG THÍ NGHIỆM

77. Đây, các cháu được con chó này miễn phí!

76. He does, huh? Well, I'll show him that Gyro Gearloose can make anything talk! 77. Here, you can have the dog free! 78. LABORATORY

79. Còn đây là hộp nói phụ để dùng cho bất kỳ con vật nào khác mà các cháu muốn thử nghiệm!

80. Chu cha, bác Gyro! Muôn vàn cảm ơn bác!

81. Sau đó!

82. Mình sẽ suy nghĩ, mình sẽ suy nghĩ!

79. And here's an extra voice box to use on any other animal you might want to experiment with! 80. Gee, Gyro! Thanks a million! 81. Later! 82. I'll think, and I'll think!

83. Thời buổi khó khăn, hả, anh bạn?

84. Chắc mình phát điên rồi! Đúng là mình đã nghe con chó kia nói!

83. Times are tough, huh, bud? 84. My mind must be going off its rocker! I'm sure I heard that dog talk!

https://tieulun.hopto.org

85. Đúng thế! Thời buổi khó khăn!

86. Nó nói thật rồi! Giờ thì mình biết mình đã điên thật rồi!

85. *Yup! Times are tough!* 86. *He did talk! Now I know I've got rattles in my rafters!*

87. Nào, Gabby! Chú Donald không tin mày là thật đó!

88. Thời buổi khó khăn, hả, anh bạn?

89. Tụi bay lấy đâu ra con vật quái dị đó vậy?

87. *Come on, Gabby! Unca Donald doesn't think you're real!* 88. *Times are tough, huh, bud?* 89. *Where did you get that freak?*

90. Ở chỗ bác Gyro Gearloose!

91. Bác ấy sáng chế một cái hộp nói đặt gọn trong mõm con chó!

92. TÍT! TÍT!

93. Chú Donald, quay lại đây cùng với con Gabby của tụi cháu!

90. *From Gyro Gearloose!* 91. *He invented a voice box that fits in the dog's mouth!* 92. *CLAK! CLAK!* 93. *Unca Donald, come back with our Gabby!*

94. Xin chào, báo Tin Hàng Ngày! Hãy gửi phóng viên của ông tới đây ngay! Chúng tôi có một chuyện sẽ làm cho các ông nổ mắt luôn!

95. Ê! Lại đây nè, mèo con!

96. Hôm sau!

97. Nào, ông bạn khôn ngoan! Hãy sẵn sàng chia tay với một ngàn đô-la kia đi!

94. *Hello, Daily News! Send your reporters down right away! I've got a story that'll make your eyes pop!* 95. *Hey! Come here, kitty!* 96. *Next day!* 97. *Okay, wise guy! Get ready to part with that thousand dollars!*

https://tieulun.hopto.org

98. DAILY NEWS DONALD DUCK HAS A TALKING DOG!

99. That story certainly does make you famous! I'll check our bookings right now! 100. Times are tough, huh, bud?

101. Hey, boss! Look at this new story that just came in!

102. "Duck brothers have cat that sings grand opera in six languages, including siamese!"

103. Get those boys up here immediately!

104. Hey! Aren't you going to sign me up? 105. NO! 106. STAGE

107. You've just been out-dogged, out-catted, and out-famed! Good day! 108. CASTING 109. So Huey, Dewey, and Louie, and their singing cat appear on the giveaway program at station KORN TV! 110. O sole mio!

https://tieulun.hopto.org

111. We'll give half of the prize money to Gyro! 112. He deserves it for giving us the voice box that helps our cat to sing! 113. $1000 114. Donald sits at home and bites his nails! 115. Well, at least the money will be in the family!

116. Are you boys ready to answer the thousand dollar question? 117. Yesseir! 118. Here it is. — What animal can see in the dark and catches mice?

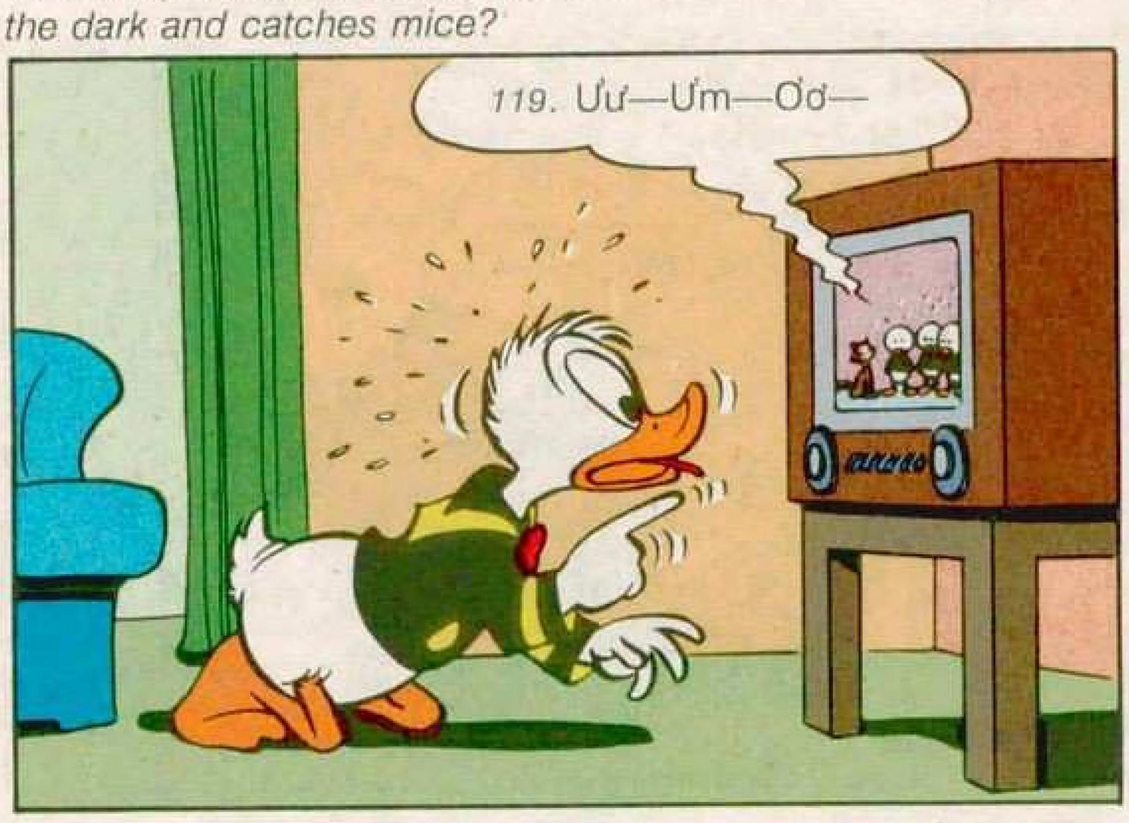

119. Uh—Um—Er— 120. A cat! A cat!

121. An owl! 122. Wrong! You lose the thousand dollars! 123. Times are tough, huh, bud? 124. You're not kiddin'! 125. PAWNSHOP

https://tieulun.hopto.org

Truyện cười dự thi

Tây "va li"

Bùi Tiến Đạt
(Lớp 10K1, trường PTTH Phan Đình Phùng, Ba Đình, Hà Nội)

Tưởng gì!

Tèo: Tí ơi, tớ thấy người vũ trụ rồi đó!
Tí: Hả? Kể coi!
Tèo: Tối qua, trên bầu trời bỗng xuất hiện con tàu vũ trụ và nó đáp xuống. Cửa mở, hai người vũ trụ gớm ghiếc bước ra, tay lăm lăm khẩu súng bắn tia la-de...
Tí: Rồi sao nữa?
Tèo: À, đúng lúc đó thì hết chương trình, tớ đành tắt ti-vi.

Học ai hơn?

Anh: Sao dạo này em cứ trốn học theo thằng Tèo, thằng Tí dưới kia vậy? Bắt chước mấy thằng đó là hư người đó nhé!
Em: Thầy dạy em: "học thầy không tày học bạn" mà anh!
Anh: ?!?

Trương Quang Nhựt
(2A, Ấp 4, Xã Linh Trung, Quận Thủ Đức (khu tập thể kim khí II), TPHCM)

1/ $3y^2 = 7(??), \forall y \in N$
2/ $3n = 4(??), \forall n \in N$

Trong giờ toán:
Nam: Đố mày chứng minh được với mọi y thuộc N thì $3y^2$ luôn luôn bằng 7?
Dũng: Mày đố gì kỳ vậy! Làm gì có số đó!?
Nam: *Chời ơi, dzậy* mà cũng hổng biết. Nè: $3y^2$, 3 có phải là "ba", ghép với y^2 nữa là $3y^2$ = bảy. Vậy $3y^2$ hổng bằng 7 là gì!?
Dũng: Ờ há!
Nam: Còn nữa, chứng minh 3n luôn bằng 4 với mọi n thuộc N.
Dũng: Thôi mày chứng minh luôn đi!
Nam: Nè 3 là "ba" hay còn gọi là "bố", ghép với n nữa là 3n = bốn. Vậy 3n hổng bằng 4 là gì!?
Dũng: ?!?

Nguyễn Thanh Vũ
(Chung cư 88 căn, CMT8, P.15, Q.10, TPHCM)

Không chở... ba!

Ba: Con lấy xe ra chở ba đi công chuyện!
Con: Dạ! Ý! Hổng được đâu! Con hổng dám chở đâu!
Ba: Sao vậy?
Con: Vì thầy con dạy: "đi xe không được chở ba" ạ!
Ba: ?!?

Vớt!

Chị Hai của Tí đi học mới về, nói với mẹ:
- Mẹ à, hai bạn trong lớp con thi không đủ điểm nhưng được cô vớt lên đó mẹ!
Bống Tí xen vào:
- Bộ hai chị ấy té xuống sông hay sao mà cô vớt lên vậy, chị Hai?
Chị Hai: ?!?

Nguyễn Anh Quân
(120/9 Tôn Thất Hiệp, P.13, Q.11, TPHCM)

Chuyện vui Anh ngữ

Stimulant

Mrs. Dexfeur Fellow, widow of the well-known circus press agent, tells about the time her husband was travelling with a troupe in a western town and a lion escaped. A posse was hastily formed to track the beast down, but before the search began, they stopped at the saloon where they all ordered drinks. All, that is, but Fellow. "Oh, come on," he was urged. "Have a drink with us".
"Not me," Fellow said in the shaky voice. "Whisky gives me too much courage".

Từ điển thành ngữ, tiếng lóng, thông tục

- **head over heels** [infml]: *(a) rolling the body over in a forward direction (b) completely*: (a) lăn lông lốc (b) hoàn toàn
- **well and truly** [infml]: *completely; decisively*: hoàn toàn; dứt khoát
- **shoot the works** [US infml]: *gamble or use up all one's money, resource effort, etc.*: đánh bạc hoặc dùng hết tất cả tiền, nguồn lực, nỗ lực, v.v... của mình
- **when (or if, etc.) one's ship comes in (or home)** [idm]: *when (or if, etc.) one becomes rich*: khi giàu có, thành đạt
- **save sb's bacon** [infml]: *prevent sb from failing, losing, being harmed, etc.*: tránh cho ai khỏi thất bại, thua, bị hại, v.v...: cứu nguy
- **what gives?** [infml]: *what is happening?*: Cái gì đang xảy ra thế?
- **bats** (adj) [Sl]: *insane; crazy*: điên rồ

Tranh vui

Ngọc Thơ

https://tieulun.hopto.org

Donald, Mickey

Tranh tô màu

Các em hãy tô màu theo ý thích.

Giao lưu

Các em thân mến, đề bài ***Học mà chơi - Chơi mà học*** chủ đề 4 ***Different types of animals*** đã đăng xong (từ tập 89 → 95). Đáp án sẽ được đăng ở tập 96 tuần tới. Vì vậy, các em chỉ có một tuần lễ để hoàn tất bài giải của mình và gửi về cho anh chủ nhiệm (bởi vì theo anh, không phải bây giờ các em mới bắt đầu làm bài, mà mỗi tuần chỉ có một trang đề bài thôi, ắt là các em đã *"hạ gục nhanh, tiêu diệt gọn"* tuần nào xong tuần ấy rồi, phải không?). Rút kinh nghiệm các đợt trước, lần này ngay khi kết thúc đề bài, anh chủ nhiệm cho các em vài gợi ý như sau:

- Chủ đề kỳ này đào sâu kiến thức về các loài động vật, có khá nhiều từ mới, không chịu khó tra tự điển kết hợp suy nghĩ cẩn thận mà nhắm mắt đánh liều là "thua" đấy!

- Nên chú ý đến những "cái bẫy" kiểu như "hãy tìm câu sai" thì chớ có chăm chú tìm câu đúng kẻo hố to!

- Phần B coi bộ không dễ đâu nghe! Anh gợi ý các em như thế này: tuy là cá nhưng cá heo được xếp vào loại động vật có vú, bướm thuộc nhóm côn trùng, chim cánh cụt và gà tây có thể có bà con với nhau không, hãy suy nghĩ thử xem!

- Phần C: câu 3 khó mà dễ, chỉ cần các em hiểu rõ *physical appearance* là gì. Còn câu 4 thì hãy liên tưởng đến việc khi cảnh sát truy tìm tội phạm vì sao họ tìm cách lấy dấu vân tay bọn tội phạm để lại ở hiện trường vụ án?

Câu 7: goldfish (cá vàng); killer whale (cá mập) và angel-fish (cá tiên) cùng là cá nhưng xem ra không phải tất cả đều chung nhóm động vật với nhau. Hãy suy nghĩ kỹ xem con cá nào có điều đặc biệt khác với hai con còn lại?

Cuối cùng, câu này anh chủ nhiệm nhắc đi nhắc lại mãi mà vẫn không thừa: bài giải gửi về mục ***Học mà chơi - Chơi mà học*** nên chờ có đủ đề bài, giải xong và gửi cho anh một lần (hiện anh đã nhận được bài của các em: ***Vũ Đình Hiệp*** - 7B Khe Sanh, Đà Lạt, Lâm Đồng; ***Nguyễn Hải Ân*** - 24 Nguyễn Văn Cừ, Đà Lạt, Lâm Đồng; ***Dương Thanh Thúy*** - Lớp 7_2 trường PTTH Nguyễn Trãi, Phan Rang, Tháp Chàm, Ninh Thuận; ***Võ Thanh Minh*** - 519 Hùng Vương, Sa Đéc, Đồng Tháp) chỉ mới có phần A thôi (anh hy vọng gặp lại các em với toàn bộ bài giải). Các em nhớ ghi địa chỉ sau:

Bài giải "Học mà chơi - Chơi mà học" Truyện tranh ***Donald và bạn hữu*** 35 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Q. 1, TP. HCM Thư sẽ đến tay anh chủ nhiệm ngay (nhớ nhé: ***Lê Thị Yến Mỹ*** - 42C Núi Thành, Đà Nẵng; ***Hồng Ngọc Phương Thảo*** - 240/11B Lạc Long Quân, Q. 11, TP. HCM; ***Minh Trang*** - khu tập thể Thành Công, Ba Đình, Hà Nội và ***Doãn Thị Nội Hà*** - 130 tổ 15, Phương Liên, Đống Đa, Hà Nội: mãi đến bây giờ anh mới nhận được bài giải chủ đề 3 của các em đấy!!!).

Chúc các em vui mà học.

Anh chủ nhiệm

Kể chuyện danh nhân

TẠI SAO SAM LẠI LẤY BÚT DANH LÀ MARK TWAIN(*)?

Mùa xuân năm 1857, Sam quyết định đi thăm sông Amazon ở Nam Mỹ. Anh xuống tàu *Paul Jones* trên sông Mississippi. Tàu *Paul Jones* sẽ đưa anh đến New Orleans, ở đó anh có thể đáp tàu đi Amazon. Trên đường đi New Orleans, Sam thích dòng sông Mississippi khi nước dâng lên. Mỗi đêm anh lắng nghe tiếng hát của dòng sông. Giọng nói của những người đo độ sâu của mực nước vang lên trong đêm vắng. "Hai ba phần tư! Hai rưỡi. Hai một phần tư. Ghi dấu hai!"

Mọi người đều vui mừng khi nghe tiếng la "dấu hai". Một dấu "twain" là độ sâu hai mét và có nghĩa là con tàu đang ở độ sâu an toàn. Ít lâu sau, anh không còn muốn đi thăm sông Amazon nữa. Anh quyết định trở thành người hoa tiêu trên sông Mississippi. Bốn năm rưỡi sau đó Sam đã trở thành hoa tiêu chính thức và anh đã thuộc lòng con sông Mississippi hùng vĩ.

Sau này, khi trở thành nhà văn, Sam lấy bút danh là Mark Twain (Dấu Hai) theo kiểu từ chuyên môn trên sông.

Theo **Yvon Beckwith**

(*) Mark Twain (1835-1910): tên thật là Samuel Langhorne Clemens, ông là nhà văn Mỹ nổi tiếng.

Danh ngôn

• *Chân lý lúc nào cũng là khí giới tự vệ chắc chắn nhất, là lưỡi dao sắc bén nhất, là con đường thẳng nhất đưa tới đích.*

Gandhi

• *Chúng ta muốn sống sao cho trong cuộc sống chúng ta có nhiều người để thương yêu hơn là để ghét bỏ.*

Platon

• *Mỗi ngày ta biết thêm những điều ta chưa biết, mỗi tháng không quên những điều ta đã biết. Như vậy là người hiếu học.*

Luận ngữ

https://tieulun.hopto.org

VỊT DONALD

Ngựa cho thuê

Người dịch: ĐÔNG QUỲNH

1. I need exercise, nephew! I want to rent a horse!
2. That'll be a dollar an hour, Uncle Scrooge!
3. D. DUCK'S RIDING STABLE
4. A dollar an hour! That's robbery!
5. I cater to groups! The more horses I rent, the cheaper the rate per horse!
6. ONE HORSE... TWO HORSES... THREE HORSES... FOUR HORSES... FIVE HORSES... SIX HORSES...
7. One horse $1.00 per hour! Two horses 90 cents per hour each! Three horses 80 cents per each! Four horses 70...
8. PRICES
9. If you want to ride cheap, bring over a group of friends!
10. Five horses 60 cents per hour! Six horses 50 cents per hour! Seven horses...
11. I want to rent eleven horses!
12. Giddap, Gang!
13. ?
14. ? 15. ?

• Chịu trách nhiệm xuất bản : **LÊ HOÀNG** • Chịu trách nhiệm bản thảo : **NGUYỄN ĐÌNH NAM** • Biên tập : **NGUYỄN TRÍ CÔNG** • Mỹ thuật và bìa 1 : **CÔNG TY NGUYỄN VĂN VINH** • In tại Xưởng in Ban Tư tưởng Văn hóa Thành ủy TP. HCM theo số đăng ký KHXB: 1031/30 do Cục Xuất bản cấp ngày 22-11-1997 và Giấy TNKHXB số 15/98. In xong và nộp lưu chiểu tháng 11-1998 • Liên hệ quảng cáo : **PHÒNG QUẢNG CÁO TBKTSG**, 35 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Q.1, TPHCM. ĐT & Fax : (848) 8295742 **Giá : 3.500 đ**

https://tieulun.hopto.org

CÁC EM ĐÓN XEM TRUYỆN TRANH

WALT DISNEY'S

TẬP 96

Phát hành ngày 16-11-1998

Với các câu chuyện

✓Heo đẻ ra tiền

Để tạ ơn Donald đỡ giúp khi bị té, một ông lão bán đồ gốm đã tặng anh chú heo đất. Trông chú heo thật xấu xí nhưng khi về nhà Donald nó lập tức thò ra một tờ giấy bạc! Donald mừng "quá cỡ thợ mộc" bèn mua sắm như điên! Nhưng niềm vui chưa trọn thì vịt ta được cho biết rằng phép lạ của chú heo sẽ chấm dứt vào lúc 6 giờ chiều hôm đó! Khi Donald hiểu ra rằng mỗi giây bây giờ với con heo chính là vàng bạc thì nhiều chuyện rắc rối ở đâu bắt đầu kéo đến...

✓Chuyến bay kỳ thú

Trong câu chuyện này chúng ta sẽ gặp hầu hết các nhân vật xung quanh Mickey như Goofy, Horace và gã Pete Đen! Hôm đó là ngày Mickey và Goofy sẽ bay thử chiếc máy bay tự tạo của họ còn anh bạn Horace thì lái xe đi lãnh tiền cho cửa hàng. Từ trên máy bay, Mickey và Goofy phát hiện ra Pete Đen đang phục kích dọc lối về của Horace. Rõ ràng chúng sẽ đánh cướp xe tiền. Muốn cứu Horace thì chuyến bay đầu tiên này có nguy cơ trở thành chuyến bay cuối cùng vì Mickey - Goofy buộc phải chiến đấu hy sinh cả máy bay...

✓Ao Huyên Náo

Duckburg đã quy hoạch lấp một cái ao tù nước đọng để xây khu dân cư mới. Donald không chịu vì đó là Ao Huyên Náo, nơi chất chứa bao kỷ niệm thuở thiếu thời: trốn học, bắt bướm, vớt nòng nọc những buổi trưa hè! Không ai ủng hộ chú vịt nhưng Donald vẫn kiên quyết một mình vác loa đi kêu gọi bảo vệ môi trường Ao Huyên Náo!?

© Disney Enterprises, Inc.,

Saigon Times Group
hợp tác xuất bản với
Nhà Xuất bản Trẻ

Theo hợp đồng li-xăng
của Walt Disney dành cho
Saigon Times Group

https://tieulun.hopto.org